

VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM
HỌC VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI

PHAN XUÂN PHÚC

**PHÒNG NGỪA TỘI PHẠM TRÊN ĐỊA BÀN
QUẬN CẨM LỆ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

LUẬN VĂN THẠC SĨ LUẬT HỌC

HÀ NỘI, 2018

VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM
HỌC VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI

PHAN XUÂN PHÚC

PHÒNG NGỪA TỘI PHẠM TRÊN ĐỊA BÀN
QUẬN CẨM LỆ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Ngành: Tội phạm học và Phòng ngừa tội phạm

Mã số: 838.01.05

NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC:
GS.TS. NGUYỄN NGỌC ANH

HÀ NỘI, 2018

LỜI CAM ĐOAN

Luận văn này là công trình nghiên cứu của cá nhân tôi, không trùng lặp, không sao chép bất kỳ công trình khoa học nào. Tôi cam đoan những tài liệu, số liệu sử dụng trong luận văn là trung thực, chính xác.

Tôi xin chịu trách nhiệm về những lời cam đoan trên.

Người cam đoan

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU	1
CHƯƠNG 1. NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ PHÒNG NGỪA TỘI PHẠM	9
1.1. Khái niệm, ý nghĩa của phòng ngừa tội phạm	9
1.2. Mục đích, các nguyên tắc phòng ngừa tội phạm	13
1.3. Nội dung phòng ngừa tội phạm	19
1.4. Các chủ thể phòng ngừa tội phạm	23
1.5. Các loại biện pháp phòng ngừa tội phạm	31
CHƯƠNG 2. THỰC TRẠNG PHÒNG NGỪA TỘI PHẠM TRÊN ĐỊA BÀN QUẬN CẨM LỆ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG	33
2.1. Đặc điểm, tình hình có liên quan đến hoạt động phòng ngừa tội phạm.....	33
2.2. Thực trạng nhận thức về mục đích, ý nghĩa, các nguyên tắc, nội dung phòng ngừa tội phạm trên địa bàn quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.....	48
2.3. Thực trạng về tổ chức các chủ thể phòng ngừa tội phạm trên địa bàn quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng	49
2.4. Thực trạng áp dụng các biện pháp phòng ngừa tội phạm trên địa bàn quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng	53
CHƯƠNG 3. TĂNG CƯỜNG PHÒNG NGỪA TỘI PHẠM TRÊN ĐỊA BÀN QUẬN CẨM LỆ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG	60
3.1. Dự báo tội phạm trên địa bàn quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng	60
3.2. Tăng cường nhận thức về mục đích, ý nghĩa, các nguyên tắc, nội dung trong phòng ngừa tội phạm trên địa bàn quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng .	62
3.3. Hoàn thiện biện pháp phòng ngừa tội phạm trên địa bàn quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng	65
3.4. Hoàn thiện tổ chức phòng ngừa tội phạm trên địa bàn quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng	69

3.5. Tăng cường nguồn lực phòng ngừa tội phạm trên địa bàn quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng	72
--	----

KẾT LUẬN	74
-----------------------	----

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

BLHS	: Bộ luật Hình sự
BLTTHS	: Bộ luật tố tụng Hình sự
UBND	: Ủy ban nhân dân
XHCN	: Xã hội chủ nghĩa

DANH MỤC CÁC BẢNG

Số hiệu bảng	Tên bảng	Trang
2.1.	Thống kê số vụ án hình sự giai đoạn 2013 – 2017 quận Cẩm Lệ	37
2.2	Tổng hợp các vụ án hình sự, ma túy và tai nạn giao thông được khởi tố	38

DANH MỤC CÁC HÌNH

Số hiệu hình	Tên hình	Trang
2.1.	Sơ đồ bộ máy quận Cẩm Lệ	36

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Trong bối cảnh nước ta chuyển đổi từ nền kinh tế tập trung bao cấp sang nền kinh tế thị trường, bên cạnh những thành tựu đạt được về mặt kinh tế thì cũng làm xuất hiện. Những vấn đề tiêu cực trong xã hội, đó là sự thay đổi lối sống với việc đề cao giá trị vật chất và sự hưởng thụ diễn ra ở bộ phận không nhỏ trong xã hội; đạo đức xã hội có nhiều sự biến đổi nhanh chóng. Sự di dân cơ học từ các vùng nông thôn về các đô thị trong khi vẫn giữ thói quen, văn hoá của vùng nông thôn; sự ứng xử giữa con người với nhau cũng có những biến động so với trước đây. Công tác quản lý nhà nước trên nhiều lĩnh vực còn có những kẽ hở, hệ thống pháp luật vẫn đang trong quá trình hoàn thiện; khoảng cách của phân hoá giàu nghèo ngày càng tăng và tình hình tham nhũng, lãng phí khiến một số người giàu lên nhanh chóng cũng như những tác động từ mặt trái của chính sách thu hút FDI nhằm tăng trưởng GDP ở một số địa phương dẫn đến mâu thuẫn giữa những người bị thu hồi đất với nhà đầu tư. Hoạt động của chính quyền gây nên những bức xúc trong xã hội, tạo ra các vụ khiếu kiện đông người rất phức tạp... dẫn đến vi phạm pháp luật, phạm tội.

Ngày 05/8/2005, quận Cẩm Lệ được thành lập theo Nghị định số 102/NĐ-CP của Chính phủ. Với 10 năm xây dựng và phát triển nhanh chóng của mình từ văn hóa đến kinh tế. Quận ủy và UBND quận đã chỉ đạo, lãnh đạo nhân dân trong phát triển kinh tế - xã hội, định hướng những ngành nghề mũi nhọn, quan tâm nhiều hơn đến các vấn đề dân sinh. Định hướng cơ cấu kinh tế của Cẩm Lệ phát triển theo hướng tăng tỷ lệ các ngành dịch vụ, phát triển ngành công nghiệp không khói, đảm bảo sự công bằng trong phát triển các dịch vụ công... Cẩm Lệ là địa bàn thu hút nhiều người nhập cư từ các tỉnh, thành phố khác về làm ăn sinh sống, các vấn đề về gia tăng dân số cơ

học, trật tự an toàn xã hội, tình hình và nguy cơ tội phạm ngày càng trở lên phức tạp với nhiều loại hình tội phạm như ma túy, tội phạm kinh tế, tội phạm về vi phạm quy định khi tham gia điều khiển các phương tiện giao thông, các tội phạm xuyên quốc gia, tội phạm có yếu tố ngoài... Trước tình hình diễn biến tội phạm như vậy, để phòng ngừa được tình hình tội phạm thì các cấp ủy Đảng, chính quyền quận đã có định hướng xây dựng kế hoạch hành động, thực hiện chỉ đạo các ban, ngành, địa phương, doanh nghiệp, tổ chức xã hội và người dân. Mặc dù, nhận được sự quan tâm của các cấp ủy Đảng nhưng nằm trong xu hướng chung, thì tội phạm trên địa bàn cần có xu hướng tăng lên, và một số vụ án được phát hiện, điều tra xử lý chưa phản ánh hết thực trạng của tội phạm trong thực tiễn.

Xuất phát từ thực trạng trên, cùng với nhu cầu cấp thiết trong thực hiện phòng ngừa tình hình tội phạm của cả nước nói chung, địa bàn quận Cẩm Lệ Nói riêng để tiếp tục triển khai các nội dung trong đề án xây dựng “Thành phố 4 an” của Đà Nẵng, đồng thời hướng tới mục tiêu giữ gìn an ninh trật tự và xây dựng quận Cẩm Lệ trở thành địa bàn văn minh đáng được sống thì hoạt động nghiên cứu phòng ngừa trên địa bàn quận càng trở lên cấp thiết. Chính vì vậy, học viên chọn với đề tài: **“Phòng ngừa tội phạm trên địa bàn quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng”** làm đề tài luận văn tốt nghiệp của mình.

2. Tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài

Hiện nay, có một số công trình khoa học nghiên cứu về phòng ngừa tội phạm theo chuyên ngành Tội phạm học và phòng ngừa tội phạm, trong đó có thể kể đến các công trình sau:

Cuốn sách *“Tăng cường quản lý nhà nước bằng pháp luật về trật tự an toàn xã hội trong hoạt động của lực lượng Cảnh sát nhân dân ở nước ta hiện nay”* do Thượng tướng Lê Thế Tiệm - Thứ trưởng Bộ Công an chủ

biên, Nhà xuất bản CAND năm 2001. Cuốn sách đã đề cập khá toàn diện và phân tích sâu sắc, làm sáng tỏ về mặt lý luận những phạm trù cơ bản của quản lý nhà nước bằng pháp luật về trật tự an toàn xã hội (trong đó quản lý nhà nước về phòng, chống ma túy là một bộ phận), vai trò của pháp luật trong quản lý nhà nước về trật tự an toàn xã hội nói chung và trong hoạt động của lực lượng Cảnh sát nhân dân. Nghiên cứu thực trạng quản lý nhà nước, điều chỉnh bằng pháp luật về trật tự an toàn xã hội nói chung và đặc biệt là trong hoạt động của lực lượng Cảnh sát nhân dân nói riêng. Đề xuất kiến nghị về phương hướng và giải pháp tăng cường quản lý nhà nước bằng pháp luật về trật tự an toàn xã hội trong tình hình hiện nay.

Cuốn sách “*Một số vấn đề quản lý nhà nước về An ninh Quốc gia, trật tự an toàn xã hội*” của PGS.PTS Nguyễn Xuân Yêm, Nhà xuất bản CAND năm 1998. Tác giả đã nhận định, quản lý nhà nước về an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội là hoạt động đặc biệt quan trọng của Đảng và Nhà nước ta. Đảng ta đã đặt vị trí nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội trong bối cảnh mới, với tầm quan trọng mới: giữ vững an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội là nhiệm vụ trọng yếu thường xuyên của toàn dân và nhà nước ta. Nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc không chỉ là củng cố quốc phòng, phòng thủ đất nước chống ngoại xâm từ bên ngoài mà còn bao gồm cả bảo vệ an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội như an ninh chính trị, an ninh kinh tế, an ninh văn hóa, an ninh xã hội. Đảng chỉ rõ “ giữ vững an ninh quốc gia, đảm bảo sự ổn định của đất nước, đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu và hành động phá hoại của các thế lực thù địch và các loại tội phạm khác, giữ gìn trật tự an toàn xã hội, bảo vệ vững chắc những thành quả của cách mạng, phục vụ đắc lực công cuộc đổi mới là nhiệm vụ trọng yếu trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”

Cuốn sách “*Tội phạm về ma túy, thực trạng, nguyên nhân và các giải*

pháp phòng ngừa” của Tiến sỹ Vũ Quang Vinh, Nhà xuất bản Thanh niên, Hà nội năm 2005. Tác giả đã phân tích sâu về tình hình phạm tội sản xuất, buôn bán, vận chuyển chất ma túy trên thế giới bao gồm heroin, cocain, cần sa, chất hướng thần, thuốc phiện, ma túy tổng hợp... Đánh giá những thực trạng, nguyên nhân tình hình phạm tội về ma túy ở Việt Nam, cụ thể về đối tượng phạm tội, nhân thân đối tượng phạm tội, cơ cấu tội phạm, các phương thức thủ đoạn phạm tội. Tác giả đã đưa ra một số biện pháp phòng ngừa như biện pháp vận động quần chúng, biện pháp tuần tra kiểm soát, biện pháp quản lý hành chính về trật tự xã hội, phòng ngừa bằng biện pháp kỹ thuật, tổ chức tấn công, truy quét tội phạm về ma túy, qua đó, tác giả đã đưa ra các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động phòng ngừa các tội phạm về ma túy.

Giáo trình “Tội phạm học hiện đại và phòng ngừa tội phạm” của GS.TS Nguyễn Xuân Yêm, Nhà xuất bản CAND, Hà Nội 2001. Tác giả đã nghiên cứu về tội phạm học và phòng ngừa tội phạm, trong đó các biện pháp phòng ngừa được phân thành hai nhóm chung (phòng ngừa xã hội) và riêng (phòng ngừa nghiệp vụ). Tác giả phân tích phòng ngừa chung bao gồm các biện pháp kinh tế - xã hội, chính trị, văn hóa - xã hội, giáo dục, pháp luật. Phòng ngừa riêng được tiến hành thông qua các biện pháp pháp luật, nghiệp vụ.

Luận án “*Hợp tác Quốc tế đấu tranh phòng, chống tội phạm của lực lượng Cảnh sát nhân dân Việt Nam*” của Tiến sỹ Bùi Anh Dũng, Hà Nội năm 2006. Tác giả đã nghiên cứu làm rõ các nội dung như khái niệm, nguyên tắc, nội dung, hình thức, cơ sở pháp lý trong hợp tác quốc tế đấu tranh phòng, chống tội phạm. Tác giả phân tích thực trạng hợp tác quốc tế về đấu tranh phòng, chống tội phạm và đưa ra các giải pháp góp phần nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế trong đấu tranh phòng, chống tội phạm của lực lượng Cảnh sát nhân dân Việt Nam.

Tác giả Trần Phương Đạt, Trần Vĩnh (2005), đã làm rõ những vấn đề lý

luận cũng như các nội dung về phòng ngừa tình hình tội phạm theo một hướng cụ thể là của lực lượng Cảnh sát Quản lý hành chính với những đặc thù riêng trong tác phẩm “*Hoạt động phòng ngừa tội phạm của lực lượng Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội*”, Nxb Công an nhân dân; “*Tội phạm học, Luật hình sự và Luật tố tụng hình sự*”, Đào Trí Úc, Võ Khánh Vinh, Trần Văn Độ, Trần Đình Nhã, Nguyễn Ngọc Hòa, Đặng Quang Phương, Ngô Ngọc Thủy, Phạm Văn Tĩnh (1994), Nxb Chính trị Quốc gia; “*Giáo trình tội phạm học*”, Võ Khánh Vinh (2008), Nxb Giáo dục; “*Tội phạm học Việt Nam - Một số vấn đề lý luận và thực tiễn*”, Võ Khánh Vinh, Phạm Hồng Hải, Đào Trí Úc, Nguyễn Mạnh Kháng, Phạm Văn Tĩnh (2000), Nxb Công an nhân dân; “*Tội phạm học hiện đại và phòng ngừa tội phạm*”, Nguyễn Xuân Yêm (2001) và “*Phòng chống tội phạm ở Việt Nam trong thời kỳ đổi mới*” Nguyễn Xuân Yêm (2005), Nxb Công an nhân dân...

- Tác giả Phạm Văn Tĩnh với các bài báo: Khái niệm tội phạm và tình hình tội phạm dưới góc độ tội phạm học (2007), *Tạp chí Nhà nước và pháp luật*, (số 6); Tội phạm và phòng ngừa tội phạm (2009), *Tạp chí Nhà nước và pháp luật*, (số 4); Vấn đề định nghĩa khái niệm tội phạm học và nhu cầu nâng cao trình độ lý luận tội phạm học ở nước ta (2007), *Tạp chí Nhà nước và pháp luật*, (số 12).

Tình hình nghiên cứu nêu trên cho thấy, tuy đã có một số công trình nghiên cứu về tình hình tội phạm và phòng ngừa tội phạm nói chung nhưng hoạt động phòng ngừa tình hình tội phạm trên địa bàn quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng thì chưa có tác giả nào nghiên cứu và làm rõ. Vì vậy, để đề xuất được các giải pháp góp phần nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, của nhân dân cũng như định hướng giúp các lực lượng chức năng tổ chức phòng ngừa tình hình tội phạm một cách có hiệu quả trên địa bàn quận Cẩm Lệ thì việc nghiên cứu trên là rất cần thiết phù hợp với yêu cầu trong

thời điểm hiện tại và việc nghiên cứu đề tài này không bị trùng lặp với các đề tài khác vì thực tiễn về nguồn lực phòng ngừa tội phạm đã có nhiều thay đổi, tình hình các loại tội phạm ngày càng phức tạp với nhiều phương thức phạm tội tinh vi, xảo quyệt.

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

3.1. Mục đích nghiên cứu

Trên cơ sở làm rõ những vấn đề lý luận về tình hình tội phạm và phòng ngừa tình hình tội phạm dưới góc độ tội phạm học và phòng ngừa tội phạm phân tích thực trạng phòng ngừa tội phạm trên địa bàn quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng, qua đó đề xuất một số biện pháp nhằm góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động phòng ngừa tình hình tội phạm trên địa bàn này trong thời gian tới.

3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

- Hệ thống hóa, phân tích và làm rõ những vấn đề lý luận về phòng ngừa tội phạm trên một địa bàn cụ thể;

- Phân tích thực trạng hoạt động phòng ngừa tội phạm trên địa bàn quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2013 – 2017; qua đó chỉ rõ ưu, nhược điểm và nguyên nhân của những của hoạt động phòng ngừa tội phạm ở địa bàn này;

- Tổng hợp kết quả nghiên cứu dự báo tình hình tội phạm đề xuất các giải pháp để nâng cao hiệu quả hoạt động phòng ngừa tội phạm trên địa bàn quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng trong những năm tới.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

4.1. Đối tượng nghiên cứu

Những vấn đề lý luận, thực tiễn hoạt động phòng ngừa tội phạm của các cơ quan chức năng trên địa bàn quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

4.2. Phạm vi nghiên cứu

-Về nội dung: luận văn nghiên cứu những vấn đề lý luận chung về

phòng ngừa tội phạm và phân tích thực trạng phòng ngừa tội phạm trên địa bàn quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

- Về không gian: tác giả luận văn khảo sát thực trạng trên địa bàn quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

- Về thời gian: số liệu thống kê phục vụ viết luận văn được sử dụng trong khoảng thời gian từ năm 2013 đến năm 2017.

5. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu

5.1. Cơ sở lý luận

Luận văn được nghiên cứu trên cơ sở áp dụng thực hiện phương pháp luận biện chứng của Chủ nghĩa Mác-Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh về Nhà nước và pháp luật, các cơ quan điểm cơ bản của Đảng, Nhà nước về phòng, chống tội phạm, lý thuyết tội phạm học và phòng ngừa tội phạm.

5.2. Phương pháp nghiên cứu

Để hệ thống hóa được các vấn đề lý luận, phân tích được thực trạng và đề xuất được các giải pháp, luận văn sử dụng phương pháp phân tích tổng hợp, thống kê so sánh, logic và quan sát thực tế về tình hình tội phạm hiện nay trên địa bàn quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn

6.1. Ý nghĩa lý luận

Luận văn góp phần làm phong phú và từng bước hoàn thiện lý luận về phòng ngừa tội phạm từ việc nghiên cứu tội phạm ở một địa bàn cấp Quận cụ thể.

6.2. Ý nghĩa thực tiễn

Luận văn đã đề xuất được các biện pháp cần thiết nhất trong thời điểm hiện tại và khả thi nhất khi áp dụng trên địa bàn quận Cẩm Lệ trọng phòng ngừa tình hình tội phạm. Hơn nữa việc hệ thống hóa các vấn đề lý luận và áp dụng vào phân tích tại một địa bàn cụ thể thì tình ứng dụng của khoa học

pháp lý đã được làm rõ ràng hơn, quá đó sản phẩm đề tài có thể được dùng làm tài liệu tham khảo phục vụ cho công tác giảng dạy, học tập, nghiên cứu tại Học viện Khoa học xã hội nói riêng và các cơ sở đào tạo Luật nói chung.

7. Kết cấu của luận văn

Nội dung luận văn được xây dựng thành 03 chương, bên cạnh lời cam đoan, lời cảm ơn, phần mở đầu, kết luận, danh mục tài liệu tham khảo, cụ thể như sau:

Chương 1. Những vấn đề lý luận về phòng ngừa tội phạm

Chương 2. Thực trạng phòng ngừa tội phạm trên địa bàn quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

Chương 3. Tăng cường phòng ngừa tội phạm trên địa bàn quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

CHƯƠNG 1

NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ PHÒNG NGỪA TỘI PHẠM

1.1. Khái niệm, ý nghĩa của phòng ngừa tội phạm

1.1.1. Khái niệm phòng ngừa tội phạm

Phòng ngừa tội phạm là nội dung nghiên cứu quan trọng của tội phạm học hiện đại. Khái niệm phòng ngừa tội phạm đã được dùng thống nhất trong hầu hết các công trình nghiên cứu về tội phạm học và phòng ngừa tội phạm ở Việt Nam, từ các giáo trình đại học đến các sách chuyên khảo và tham khảo. Phòng ngừa tội phạm, xét về mặt ngôn ngữ được hiểu là hoạt động nhằm không cho tội phạm xảy ra. Như vậy, phòng ngừa tội phạm không phải là hoạt động hướng tới tội phạm đã xảy ra - tội phạm hiện thực mà là nhằm không cho tội phạm xảy ra. Các giáo trình tội phạm học của Trường Đại học Luật Hà Nội (Nxb Công an nhân dân năm 2004), của Khoa Luật Đại học quốc gia Hà Nội (Nxb Đại học quốc gia Hà Nội năm 1999). Các sách: Tội phạm học luật hình sự và luật tố tụng hình sự của Viện nghiên cứu nhà nước và pháp luật (Nxb Chính trị quốc gia năm 1994), Tội phạm học Việt Nam - Một số vấn đề lý luận và thực tiễn của Viện nghiên cứu nhà nước và pháp luật (Nxb Công an nhân dân năm 2000), Tội phạm học hiện đại và phòng ngừa tội phạm của Nguyễn Xuân Yêm (Nxb Công an nhân dân năm 2001)...

Theo Đại từ điển tiếng Việt do Nguyễn Như Ý chủ biên (Nxb Văn hoá thông tin, Hà Nội, năm 1999) thì phòng ngừa là phòng không cho điều bất lợi, tác hại xảy ra thể hiện “Phòng là tìm cách ngăn ngừa, đối phó với điều không hay có thể xảy ra, gây tác hại cho mình” (tr. 1339). Thực hiện được mục đích này đòi hỏi hoạt động phòng ngừa tội phạm phải loại trừ dần

nguyên nhân của tội phạm qua việc chủ động tác động đến các thành tố hợp thành nguyên nhân đó theo hướng giảm thiểu, triệt tiêu các thành tố này hoặc hạn chế tác dụng của nó. Hoạt động này không thể là hoạt động đơn lẻ mà đòi hỏi phải là hoạt động có tính tổng hợp của Nhà nước, của cả xã hội và của mọi công dân. Như vậy, có thể khái niệm như sau:

Phòng ngừa tội phạm là hoạt động có tính chủ động và tổng hợp của Nhà nước, của xã hội và của mọi công dân hướng tới việc hạn chế, ngăn ngừa sự hình thành các thành tố tạo thành nguyên nhân của tội phạm hoặc làm cho các thành tố này không phát huy được tác dụng để loại trừ dần nguyên nhân của tội phạm, ngăn ngừa tội phạm xảy ra.

Với cách hiểu này, phòng ngừa tội phạm khác với chống tội phạm và cũng khác với kiểm soát tội phạm. Nhưng chống tội phạm cũng như kiểm soát tội phạm không phải độc lập hoàn toàn với phòng ngừa tội phạm vì chống tội phạm và kiểm soát tội phạm cũng có mục đích phòng ngừa tội phạm và trong phạm vi nhất định, hoạt động cụ thể của chống tội phạm hay kiểm soát tội phạm cũng là hoạt động phòng ngừa tội phạm, vấn đề này được trình bày cụ thể hơn ở phần tiếp theo.

Do đó, phòng ngừa tội phạm chính là một trong những nội dung quan trọng và chiếm một vị trí đặc biệt của lý luận về tội phạm học, nghiên cứu về phòng ngừa tội phạm chính là nghiên cứu cơ sở, nền tảng và điểm xuất phát để tiếp tục nghiên cứu những nội dung khác trong lý luận tội phạm học.

Trên cơ sở này, đưa ra các giải pháp tổng thể và có hệ thống phòng ngừa các hiện tượng tiêu cực và tội phạm, các tác nhân ảnh hưởng và những thiếu sót trong cơ chế quản lý về các mặt (như: kinh tế, xã hội, công tác tổ chức cán bộ...), cũng như kiến nghị hoàn thiện pháp luật hình sự, pháp luật tố tụng hình sự và các ngành luật khác. Mặc dù vậy, để đưa ra được khái niệm phòng ngừa tội phạm chính xác về mặt khoa học và phù hợp với thực

tiền, phục vụ công tác đấu tranh phòng và chống tội phạm cần phân tích và làm sáng tỏ những đặc điểm của khái niệm này. Về cơ bản, qua nghiên cứu, chúng tôi nhận thấy về cơ bản các nhà khoa học - luật gia đều thông qua các nội dung của các đặc điểm cơ bản về khái niệm phòng ngừa tội phạm và tổng hợp lại, chúng tôi có thể chỉ ra như sau:

Phòng ngừa tội phạm không chỉ là nhiệm vụ của một cơ quan, tổ chức và cũng không phải của một ngành khoa học nào trong lĩnh vực tư pháp hình sự, mà nó chính là nhiệm vụ chung của toàn xã hội, mà trong đó ngành khoa học về tội phạm học phải có nhiệm vụ thực hiện chức năng phòng ngừa tội phạm. Dựa trên cơ sở chức năng này, đến lượt mình tội phạm học phải xây dựng được cơ sở và các nguyên tắc trong hoạt động phòng ngừa, xác định chủ thể phòng ngừa, lập và xây dựng kế hoạch phòng ngừa đầy đủ và khoa học và có hệ thống các biện pháp phòng ngừa.

Phòng ngừa tội phạm, suy cho cùng, chính là đưa ra những giải pháp mang tính chủ động hơn, tích cực hơn và có hiệu quả hơn trong công tác đấu tranh phòng và chống tội phạm, hỗ trợ cho các ngành luật khác trong lĩnh vực tư pháp hình sự.

1.1.2. Ý nghĩa của việc nghiên cứu phòng ngừa tội phạm

Phòng ngừa tội phạm chính là một trong những nội dung quan trọng và chiếm một vị trí đặc biệt của lý luận về tội phạm học. Nghiên cứu về phòng ngừa tội phạm chính là nghiên cứu cơ sở, nền tảng và điểm xuất phát để tiếp tục nghiên cứu những nội dung khác trong lý luận tội phạm học. Cho nên, phòng ngừa tội phạm vừa là bộ phận cấu thành quan trọng của tội phạm học, vừa là mục tiêu, chức năng cơ bản của tội phạm học. Hơn nữa, suy cho cùng thì mục đích của ngành khoa học về tội phạm học để phòng ngừa tội phạm, để cho tội phạm không xảy ra, không gây ra các hậu quả nguy hiểm cho xã hội.

Hoạt động phòng ngừa tình hình tội phạm với ý nghĩa là tạo ra sự chuyển biến mạnh mẽ hơn nữa trong công tác đấu tranh có hiệu quả với các loại tội phạm trên một địa bàn cụ thể hoặc của một quốc gia, phát huy được sức mạnh tổng hợp của toàn bộ đất nước từ người lãnh đạo đến nhân dân, từ hệ thống chính trị đến trách nhiệm của các ngành, các cấp từ trung ương đến địa phương trong phòng ngừa đấu tranh chống tội phạm trong tình hình mới... thì công tác phòng ngừa tội phạm có ý nghĩa hết sức quan trọng.

Ngoài ra, về phương châm đấu tranh, các nhà làm luật nước ta đã xác định rõ trong Bộ Luật hình sự năm 2015 là "... đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm..." (khác với quy định tương ứng trong Bộ Luật hình sự năm 2005 là "... đấu tranh chống và phòng ngừa tội phạm..."). Trong bối cảnh nước ta chuyển đổi từ nền kinh tế tập trung bao cấp sang nền kinh tế thị trường, bên cạnh những thành tựu đạt được về mặt kinh tế thì cũng làm xuất hiện những vấn đề tiêu cực trong xã hội, đó là sự thay đổi lối sống với việc đề cao giá trị vật chất và sự hưởng thụ diễn ra ở bộ phận không nhỏ trong xã hội; đạo đức xã hội có nhiều sự biến đổi nhanh chóng; sự di dân cơ học từ các vùng nông thôn về các đô thị trong khi vẫn giữ thói quen, văn hoá của vùng nông thôn; sự ứng xử giữa con người với nhau cũng có những biến động so với trước đây; công tác quản lý nhà nước trên nhiều lĩnh vực còn có những kẽ hở, hệ thống pháp luật vẫn đang trong quá trình hoàn thiện; khoảng cách của phân hoá giàu nghèo ngày càng tăng và tình hình tham nhũng, lãng phí khiến một số người giàu lên nhanh chóng cũng như những tác động từ mặt trái của chính sách thu hút FDI nhằm tăng trưởng GDP ở một số địa phương dẫn đến mâu thuẫn giữa những người bị thu hồi đất với nhà đầu tư, chính quyền gây nên những bức xúc trong xã hội, tạo ra các vụ khiếu kiện đông người rất phức tạp... dẫn đến vi phạm pháp luật, phạm tội.

1.2. Mục đích, các nguyên tắc phòng ngừa tội phạm

1.2.1. Mục đích phòng ngừa tội phạm

Trong cuộc sống hàng ngày, việc phòng ngừa các loại tội phạm luôn được Đảng, Nhà nước và nhân dân ta quan tâm triển khai liên tục, hàng ngày và thường xuyên. Những công việc phòng ngừa tội phạm luôn được quy định cụ thể trong các văn bản, đây là điều kiện tiên quyết là cơ sở để đánh giá hiệu quả của công tác phòng ngừa tội phạm. Hơn nữa, hoạt động phòng ngừa tội phạm giúp tiết kiệm các chi phí hơn rất nhiều khi để tình hình tội phạm xảy ra và giảm thiểu rất nhiều những thiệt hại về người về tài sản cho xã hội, Nhà nước và nhân dân.

Do đó, mục đích cuối cùng và quan trọng nhất của ngành khoa học này là tìm ra được những biện pháp tác động vào quy luật phát sinh, tồn tại và phát triển của tội phạm, đồng thời khắc phục được nguyên nhân và điều kiện phạm tội. Tư tưởng về phòng ngừa tội phạm và sự cần thiết của phòng ngừa tội phạm đã tồn tại từ rất lâu trong lịch sử loài người để bảo vệ, duy trì trật tự và công bằng xã hội, góp phần bảo vệ các lợi ích chung của cộng đồng, của xã hội. Chủ nghĩa Mác – Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh đã tiếp tục kế thừa và phát triển những tư tưởng văn minh và tiến bộ này. Chủ nghĩa Mác – Lênin cho rằng dưới chế độ xã hội chủ nghĩa, tội phạm phát sinh và tồn tại là do những nguyên nhân và điều kiện khác nhau, song “với bản chất tốt đẹp của mình, Nhà nước xã hội chủ nghĩa hoàn toàn có khả năng tiến hành cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm có kết quả. Trong Nhà nước xã hội chủ nghĩa, cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm phải được coi là một bộ phận của cuộc đấu tranh giai cấp và trong cuộc đấu tranh đó, phải đặc biệt quan tâm đến công tác phòng ngừa tội phạm...”. Còn ở nước ta, từ ngay sau khi thành lập Nhà nước Việt Nam dân chủ cộng hòa, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã rất quan tâm đến công tác phòng ngừa tội phạm. Cụ thể, riêng trong công tác

tư pháp (xét xử), Người đã từng nói “Xét xử là tốt, nhưng nếu không phải xét xử thì càng tốt hơn”.

Theo đó, Chương trình đặt ra một số mục tiêu quan trọng như sau: Nâng cao ý thức trách nhiệm, quyền, nghĩa vụ của các tổ chức, cá nhân trong phòng ngừa, đấu tranh, giáo dục người phạm tội; Giảm từ 3 - 5% tổng số vụ phạm tội hình sự so với năm 2016, giảm từ 15 - 20% số vụ án do người chưa thành niên thực hiện; Tăng tỷ lệ điều tra tội phạm lên 75%; tăng 5 - 10% tỷ lệ khởi tố điều tra các vụ án về kinh tế, tham nhũng; Ít nhất 50% số khu dân cư, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đạt tiêu chí “An toàn về an ninh, trật tự”; Giảm tỷ lệ tái phạm tội xuống dưới 15%; hỗ trợ tìm việc làm cho 100% người chấp hành xong án phạt tù; Giải quyết các vụ án hình sự từ 95% trở lên; Nâng cao năng lực, trình độ, đạo đức nghề nghiệp đối với cán bộ làm công tác về hình sự.

Thứ nhất, đẩy mạnh công tác khảo sát, nghiên cứu đánh giá tình hình tội phạm trên phạm vi cả nước để có một bức tranh toàn cảnh về tình hình tội phạm ở Việt Nam. Tình hình tội phạm không đơn thuần là con số cơ học phản ánh tổng số vụ phạm tội xảy ra và số đối tượng thực hiện hành vi phạm tội đó, mà nó là khái niệm phản ánh một hiện tượng tiêu cực mang bản chất xã hội. Nó có nguồn gốc, là sản phẩm của xã hội, có nguyên nhân, điều kiện phát sinh, phát triển từ chính xã hội đó đồng thời nó có mối quan hệ biện chứng với các hiện tượng xã hội. Khi nghiên cứu đánh giá tình hình tội phạm phải đặt trong một chỉnh thể thống nhất với tình hình kinh tế, chính trị, giáo dục, văn hóa xã hội liên quan. Hiện nay nước ta đang đẩy mạnh Công nghiệp hóa - Hiện đại hóa đất nước, mở rộng hội nhập kinh tế quốc tế. Do đó nó chịu sự tác động không nhỏ của tình hình tội phạm trên thế giới và sự phát sinh tội phạm từ những mặt tiêu cực của nền kinh tế thị trường. Tội phạm mang tính quốc tế như: tội phạm về ma túy, rửa tiền, tài

trợ khủng bố dự báo sẽ có chiều hướng gia tăng, tính chất mức độ sẽ trở nên nguy hiểm hơn. Công tác đấu tranh sẽ phải đặt trong mối quan hệ hợp tác quốc tế cao hơn.

Xác định rõ nguyên nhân, điều kiện của tình hình tội phạm nói chung và nguyên nhân, điều kiện của tội phạm cụ thể. Một trong những yếu tố cấu thành nên khoa học Tội phạm học đó là “Nguyên nhân – Điều kiện của tình hình tội phạm”, việc nghiên cứu chỉ ra nguyên nhân, điều kiện của tình hình tội phạm là một nội dung trong những nhiệm vụ của Tội phạm học. Nguyên nhân, điều kiện của tình hình tội phạm có nhiều, song có thể dễ dàng nhận thấy bên cạnh những thành quả mà hội nhập kinh tế quốc tế mang lại thì quá trình toàn cầu hóa, việc gia nhập WTO, mở cửa thị trường bán lẻ, ... cũng sẽ hàm chứa những điều kiện thuận lợi cho các tội phạm phát triển như: tội phạm kinh tế quốc tế, ma túy, rửa tiền, mua bán phụ nữ, tội phạm môi trường,...

Thứ hai, trên cơ sở nghiên cứu tình hình tội phạm, nguyên nhân – điều kiện của tình hình tội phạm, các nhà nghiên cứu tội phạm học sẽ xây dựng những luận cứ khoa học phục vụ cho công tác hoạch định chiến lược, xây dựng các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X đã khẳng định: “các tội phạm xuyên quốc gia có chiều hướng phát triển”. Để tiến hành phòng ngừa tội phạm từ nay đến năm 2020 cần phải làm rõ đâu là nguyên nhân trực tiếp, đâu là nguyên nhân gián tiếp, những điều kiện nào làm cho tội phạm gia tăng? Trả lời câu hỏi này cần có những công trình nghiên cứu khoa học, các cuộc hội thảo khoa học - thực tiễn gắn với những nhiệm vụ cụ thể. Như Hội thảo khoa học thực tiễn “Đổi mới CSXH đảm bảo phòng ngừa, chống tệ nạn xã hội trong nền kinh tế thị trường” Tổng cục Cảnh sát nhân dân tổ chức năm 1992, Hội thảo phòng chống tội phạm truyền thống, tội phạm phi truyền thống do Học viện Cảnh sát nhân dân phối hợp với TCCS tổ chức năm 2008.

Đây chính là cơ sở để xây dựng các luận cứ khoa học phục vụ công tác đấu tranh phòng chống tội phạm.

Thứ ba, tăng cường việc nghiên cứu, ứng dụng những thành tựu của các ngành khoa học có liên quan. Tội phạm học là một ngành khoa học ra đời sau một số ngành khoa học khác, song đây là ngành khoa học xã hội – pháp lý nên có thể thấy nó có mối quan hệ chặt chẽ với nhiều ngành khoa học khác như: xã hội học, tâm lý học, khoa học luật hình sự, tổ tụng hình sự, khoa học điều tra hình sự... ngoài ra với sự phát triển như vũ bão của các ngành khoa học kỹ thuật, khoa học công nghệ thì tội phạm học cũng đã nghiên cứu ứng dụng những thành tựu của chúng để phục vụ công tác nghiên cứu của mình. Xét trong mối quan hệ giữa Tội phạm học với các ngành khoa học nêu trên thì đây là mối quan hệ biện chứng. Tội phạm học nghiên cứu về tội phạm với tính cách là một hiện tượng tiêu cực của xã hội nên nó vừa sử dụng kiến thức của các ngành khoa học xã hội khác để nghiên cứu nhưng nó cũng cung cấp những tri thức cho các ngành khoa học đó để phát triển. Điển hình như, Tội phạm học sử dụng khái niệm “tội phạm”, “người phạm tội” của khoa học luật hình sự để xác định tình hình tội phạm, các nguyên nhân, điều kiện của tội phạm từ đó đề ra các biện pháp phòng ngừa, mặt khác cung cấp tri thức để khoa học luật hình sự xác định hành vi nguy hiểm nào cho xã hội được coi là tội phạm, hay nói cách khác là cơ sở để hình sự hóa một hành vi vi phạm pháp luật. Tội phạm học còn sử dụng những thành tựu của khoa học công nghệ nói chung và công nghệ thông tin nói riêng trong thống kê hình sự, dự báo tội phạm.

Thứ tư, từng bước hoàn thiện hệ thống lý luận Tội phạm học, đưa Tội phạm học trở thành một trong những ngành khoa học quan trọng trong công tác nghiên cứu tội phạm và đấu tranh phòng, chống tội phạm. So với một số ngành khoa học xã hội khác ở Việt Nam thì Tội phạm học được coi là một

ngành khoa học non trẻ, chưa có sự đầu tư nhiều về cả vật chất và vật lực. Đặc biệt đối với ngành Công an, tuy đã có sự đầu tư nhưng chưa thỏa đáng, cần có chiến lược rõ ràng trong việc xây dựng đội ngũ tri thức, các nhà khoa học, các chuyên viên trong lĩnh vực này. Việc ra đời Trung tâm Nghiên cứu Tội phạm học và phòng ngừa tội phạm – Học viện Cảnh sát nhân dân cho thấy Bộ Công an đã quan tâm đến công tác nghiên cứu Tội phạm học, gắn công tác nghiên cứu với công tác đào tạo. Song trong những năm tới cần tiến hành đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ chuyên trách về nghiên cứu tội phạm học và làm công tác phòng ngừa tội phạm. Thường xuyên cử cán bộ đi học tập, nghiên cứu ở các nước có ngành khoa học Tội phạm học phát triển như ở: Nga, Đức, Pháp, Úc... Tìm hiểu ứng dụng những thành tựu lý luận của Tội phạm học tư sản đồng thời bác bỏ những luận điểm sai trái của một bộ phận nghiên cứu ở các nước tư bản đi ngược lại quan điểm của chủ nghĩa Mac - Lê nin về phòng, chống tội phạm

1.2.2. Các nguyên tắc phòng ngừa tội phạm

Một là, nguyên tắc pháp chế xã hội chủ nghĩa (XHCHN): Phòng ngừa tội phạm nói chung, phòng ngừa các tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe con người nói riêng là hoạt động cần thiết, quan trọng nhằm ổn định và duy trì trật tự xã hội. Cho nên, khi thực hiện các biện pháp “phòng ngừa”, nguyên tắc pháp chế XHCHN yêu cầu các chủ thể phải tuyệt đối tuân thủ và tôn trọng Hiến pháp và pháp luật; không được tùy tiện trong áp dụng pháp luật làm mất đi tính nghiêm minh của pháp luật, có thể làm ảnh hưởng tới quyền và lợi ích hợp pháp của con người hoặc phá vỡ tính thống nhất của pháp luật.

Hai là, nguyên tắc nhân đạo: Nguyên tắc nhân đạo là nguyên tắc quan trọng của pháp luật hình sự; phòng ngừa tội phạm chính là nhằm đảm bảo tôn trọng các giá trị nhân văn cũng như giá trị “chân, thiện, mỹ” trong đời sống xã hội; đồng thời bảo vệ các quyền về nhân thân của con người trong

bất kỳ hoàn cảnh nào. Khi thực hiện các biện pháp phòng ngừa tội phạm, nguyên tắc nhân đạo thể hiện tư tưởng vì con người, cho con người cũng như thể hiện bản chất Nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân của Nhà nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Các biện pháp phòng ngừa tội phạm nhằm hạn chế thấp nhất tội phạm xảy ra, ngăn chặn có hiệu quả các hành vi vi phạm tiếp tục diễn ra trong thực tế. Tuy nhiên, các biện pháp phòng ngừa không chỉ bảo đảm phù hợp với pháp luật mà còn phải phù hợp với phong tục, tập quán, văn hóa vùng, miền và các giá trị đạo đức, không được làm cho con người bị tổn thương về thể chất, tinh thần cũng như phẩm giá của họ.

Ba là, nguyên tắc phối hợp chặt chẽ giữa các chủ thể và các biện pháp phòng ngừa tội phạm: Phòng ngừa tội phạm là hoạt động cần được tiến hành đồng bộ. Để đạt được hiệu quả phòng ngừa, trước hết, cần bảo đảm sự phối hợp đồng bộ giữa các cơ quan nhà nước, các tổ chức và cá nhân - những chủ thể tham gia “phòng ngừa”. Tùy theo từng loại chủ thể mà phạm vi của hoạt động phòng ngừa có thể khác nhau nhưng vẫn phải đảm bảo hoạt động phòng ngừa tội phạm nằm trong chính thể chung thống nhất của phòng ngừa tội phạm. Bên cạnh các chủ thể là các cơ quan, tổ chức, cần khuyến khích và động viên người dân nâng cao ý thức cảnh giác trong phòng ngừa và phát hiện tội phạm, xây dựng và thực hiện Quy chế phối hợp phòng ngừa tội phạm giữa gia đình, nhà trường và xã hội; quản lý chặt chẽ những người chấp hành xong án phạt tù, đặc xá, tạo điều kiện để họ tái hòa nhập cộng đồng; củng cố các tổ dân phố, lực lượng bảo vệ chuyên trách, bán chuyên trách, các tổ chức đoàn thể quần chúng ở cơ sở phường, xã tham gia bảo vệ an ninh, trật tự; quản lý, giáo dục, cảm hóa những người phạm tội tại cộng đồng dân cư. Không để xảy ra tình trạng đùn đẩy trách nhiệm giữa các cơ quan nhà nước với nhau. Mặt khác, cần phối kết hợp đồng bộ các biện pháp

phòng ngừa, tạo hiệu quả và sức mạnh tổng hợp trong phòng ngừa từ sự kết hợp đồng bộ đó.

Bốn là, nguyên tắc khoa học: Việc xây dựng và áp dụng các biện pháp phòng ngừa tội phạm nói chung và phòng ngừa các tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe của con người nói riêng phải dựa vào các căn cứ khoa học. Việc đưa ra các biện pháp phòng ngừa tội phạm phải dựa trên kết quả nghiên cứu và tổng kết thực tiễn về tình hình tội phạm, xem xét nguyên nhân của tình hình các tội phạm xâm phạm tính mạng, sức khỏe của con người, đồng thời sử dụng các thành tựu khoa học, kỹ thuật trong việc tổng kết thực tiễn, áp dụng giá trị của khoa học công nghệ thông tin vào việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa tội phạm. Đây là vấn đề có ý nghĩa không nhỏ trong triển khai các hoạt động phòng ngừa tội phạm trong thời đại Cách mạng công nghiệp 4.0.

1.3. Nội dung phòng ngừa tội phạm

1.3.1. Nghiên cứu, xác định rõ các nguyên nhân, điều kiện của tình trạng phạm tội

Công tác đấu tranh chống tội phạm của các cơ quan chức năng nói chung và của ngành công an nói riêng còn bộc lộ nhiều yếu kém, thiếu sót; thể hiện trên các mặt: Trình độ nghiệp vụ, pháp luật của một bộ phận cán bộ chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn dẫn đến hữu khuynh né tránh, thậm chí có một số cán bộ biến chất, tiếp tay cho tội phạm, buông lỏng công tác đấu tranh trấn áp tội phạm.

Về các nguyên nhân dẫn đến tình hình tội phạm thời gian qua giảm có thể thấy, báo cáo của Chính phủ đã ghi nhận bên cạnh sự nỗ lực của lực lượng đấu tranh phòng, chống tội phạm của các cơ quan bảo vệ pháp luật mà nòng cốt là lực lượng công an, sự tham gia của nhân dân và các cơ quan, tổ chức, đoàn thể vào công tác phòng, chống tội phạm, cũng đã thẳng thắn chỉ

ra tỷ lệ tội phạm giảm còn có nguyên nhân từ sự thay đổi chính sách hình sự bằng việc Quốc hội ban hành Nghị quyết số 109/2015/QH13 về thi hành Bộ luật hình sự năm 2015 không quy định tội phạm với một số hành vi trước đây được xác định là tội phạm (gồm: Hoạt động phi (Điều 83); Đăng ký kết hôn trái pháp luật (Điều 149). Kinh doanh trái phép (Điều 159). Cố ý làm trái quy định của Nhà nước về quản lý kinh tế gây hậu quả nghiêm trọng (Điều 165). Báo cáo sai trong quản lý kinh tế (Điều 167). Như vậy, kết quả tỷ lệ tội phạm giảm trong năm 2016 có nguyên nhân kỹ thuật là sự thay đổi trong chính sách hình sự, nói cách khác công tác phòng, chống tội phạm vẫn đang ở mức kiểm chế, đặc biệt tuy giảm về số lượng tội phạm nhưng tính chất và mức độ nguy hiểm của tội phạm lại tăng. Có những tội phạm giảm nhưng nhìn vào tính chất phổ biến của loại tội phạm này lại là dấu hiệu báo động về những vấn đề đạo đức xã hội như tỷ lệ vụ án giết người thân lại tăng. Mức độ nguy hiểm của hành vi chống người thi hành công vụ cũng tăng lên; có loại tội phạm tăng biểu hiện của lối sống vụ lợi, bất chấp thủ đoạn làm giàu (hành vi lừa đảo qua kinh doanh đa cấp).

1.3.2. Nghiên cứu, soạn thảo đề ra các chủ trương, giải pháp, biện pháp thích hợp nhằm từng bước xoá bỏ nguyên nhân, điều kiện của tội phạm

Tùy thuộc vào nguyên nhân, điều kiện cụ thể của tình trạng phạm tội trên các lĩnh vực để soạn thảo đề xuất các biện pháp đấu tranh xoá bỏ nguyên nhân, điều kiện của tội phạm cho phù hợp, bao gồm:

- Nghiên cứu các giải pháp về kinh tế nhằm xác định rõ nguyên nhân và điều kiện của tội phạm theo từng hoàn cảnh và thời kỳ khác nhau của đất nước, địa phương.

- Các giải pháp về hoàn thiện hệ thống pháp luật nhằm hoàn thiện hệ thống pháp luật về hình sự và tố tụng hình sự qua đó không tạo ra những kẽ hở để các đối tượng nghiên cứu né tránh.

-Phòng ngừa tội phạm kết hợp với thực hiện các chính sách xã hội phù hợp với các địa phương cụ thể qua đó nghiên cứu rõ đặc điểm dân cư, phong tục tập quán và trình độ dân trí của từng địa phương.

1.3.3. Tổ chức tiến hành các hoạt động phòng ngừa tội phạm

Tiến hành các hoạt động ngừa tội phạm (phòng ngừa xã hội) là khắc phục các nguyên nhân và điều kiện phạm tội, có rất nhiều nguyên nhân và điều kiện phạm tội như: tác động của nền kinh tế thị trường, tư tưởng lạc hậu, nhận thức hạn chế, pháp luật còn nhiều lỗ hổng hoặc chưa có tính răn đe,... Khi nhìn một cách tổng quan, có thể thấy được việc khắc phục nguyên nhân và điều kiện phạm tội về trật tự an toàn xã hội có thể thực hiện hai phương diện sau:

Thứ nhất, cải thiện quan hệ xã hội gồm các quan hệ giáo dục, việc làm, quản lý... Trong đó, hoạt động nâng cao nhận thức, trình độ văn hóa của con người là vô cùng quan trọng, người phạm tội có lối sống không lành mạnh. Có nhiều thói quen và quan hệ xã hội xấu; có trình độ học vấn thấp, nhận thức pháp luật hạn chế. Lười lao động, không có việc làm hoặc người phạm tội có những nét tâm lý tiêu cực trong nhân cách. Tổng hợp những nguyên nhân trên của tác giả cho thấy, tiêu điểm đều xuất phát từ quan hệ giáo dục. Vì vậy, việc đề cao giáo dục, hình thành nhân cách con người là một trong những yêu cầu thiết yếu góp phần quan trọng vào hoạt động phòng ngừa tội phạm trật tự an toàn xã hội. Trong đó, gia đình được coi là cái nôi, ảnh hưởng đến việc hình thành nhân cách con người. Theo số liệu thống kê tội phạm học năm 2016 của Cục cảnh sát điều tra, Bộ Công an thì người chưa thành niên phạm tội có nguồn gốc là hoạt động gia đình làm nghề kinh doanh bất hợp pháp chiếm 51,94%; gia đình có người phạm tội chiếm 40%; có tới 30% người chưa thành niên phạm tội có bố hoặc mẹ hoặc cả bố mẹ nghiện hút. Bên cạnh đó là hoạt động giáo dục, nâng cao nhận thức và đạo đức của con người trong nhà

trường và xã hội thông qua các chương trình đào tạo, tuyên truyền cũng cần được hoàn thiện. Đồng thời, nhà nước cũng cần chú trọng hoàn thiện bộ máy nhà nước, nâng cao hoạt động quản lý nhà nước trong mọi mặt đời sống xã hội, tạo điều kiện thuận lợi trong mọi mặt đời sống nhân dân.

Thứ hai, cần cải thiện hệ thống pháp luật, tiếp tục xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật theo hướng bao quát và tiệm cận với luật pháp quốc tế về phòng ngừa tội phạm. Phòng ngừa tội phạm ở khía cạnh này mang tính tích cực, chủ động và đem lại hiệu quả cao, có khả năng xóa bỏ tận gốc tội phạm, do đó cần được ưu tiên nghiên cứu và áp dụng trong thực tiễn.

1.3.4. Tổ chức tiến hành các hoạt động phát hiện, điều tra, xử lý tội phạm

Trọng tâm của hoạt động này là hoạt động điều tra, xét xử, cải tạo người phạm tội (phòng ngừa bằng sự cưỡng chế). Để tác dụng của hoạt động phòng ngừa tội phạm có thể phát huy được hiệu quả cao nhất khi áp dụng các biện pháp ngăn chặn, là phải tiến hành đúng và nghiêm túc các thủ tục tố tụng của Tòa án nhân dân các cấp và đặc biệt là hiệu quả răn đe phòng ngừa riêng, phòng ngừa chung từ việc áp dụng các biện pháp trách nhiệm hình sự của các cơ quan điều tra. Bởi vì khi một người có ý định thực hiện hành vi phạm tội thì họ cần phải cân nhắc rất kỹ những tổn thất mà họ phải chịu đựng từ một hình phạt nghiêm khắc hơn hay những danh dự và cái nhìn của xã hội đối với họ so với những gì có được từ việc phạm tội có thể đạt được sự kiểm soát tội phạm hiệu quả. Bên cạnh đó, việc xây dựng mọi hệ thống các hình phạt ở mức hợp lý phug hợp với điều kiện thực tế tội phạm cũng như phù hợp với luật pháp quốc tế có vai trò quan trọng nhất đối với phòng ngừa tội phạm. Mặt khác, Nhà nước và các nhà làm luật cần phải xác định rõ hình phạt không phải là biện pháp xử lý duy nhất đối với tội phạm, mà còn rất nhiều các biện pháp khác để phối hợp nhằm tăng cường công tác phòng ngừa tội phạm trong giai đoạn hiện nay.

1.4. Các chủ thể phòng ngừa tội phạm

1.4.1. Chủ thể lãnh đạo hoạt động phòng ngừa tội phạm

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước, quản lý xã hội ở địa phương đối với công tác phòng ngừa tội phạm nói chung và các hoạt động liên quan đến công tác này. Chỉ đạo ngành công an, quân sự phối hợp nắm chắc tình hình, đề cao trách nhiệm, có kế hoạch đấu tranh chuyển hóa địa bàn trọng điểm, quản lý chặt đối tượng; rà soát, thu thập thông tin về tội phạm để phổ biến, phát động nhân dân và làm chỗ dựa vững chắc trong tổ giác tội phạm qua đó tăng cường hiệu quả phòng ngừa tội phạm trong mọi mặt trận. Bên cạnh đó, tập trung tất cả các lực lượng điều tra, triệt phá bằng được và triệt để các vụ cướp có vũ khí trên địa bàn cũng như các địa phương lân cận trong thời gian qua để mở rộng hoạt động phòng ngừa tội phạm. Mặt khác, Đảng và Nhà nước tiếp tục tăng cường bố trí lực lượng tuần tra, canh gác, giám sát, phòng vệ, tự vệ phù hợp, để bảo vệ tốt an ninh, trật tự ở từng khu phố, tổ dân phố và hộ gia đình, chú ý khép kín địa bàn, nhất là ở các khu vực giáp ranh giữa các địa phương, không để sơ hở cho bọn tội phạm hành động để xã hội hóa hoạt động phòng ngừa tội phạm trên từng địa bàn, từng mặt trận để không bỏ sót một khu vực nào.

Chỉ đạo các cấp, các ngành, các đoàn thể tiếp tục tổ chức phổ biến tình hình, hoạt động và các biện pháp phòng chống tội phạm hình sự và các loại tội phạm khác trên địa bàn đến tận đảng viên, cán bộ, công chức, đoàn viên, hội viên, công nhân và người lao động để thông các các đối tượng này tiếp tục lan tỏa chủ trương, chính sách của nhà nước về phòng ngừa tội phạm. Qua đó, tăng cường và thúc đẩy để nâng cao ý thức cảnh giác và ý thức trách nhiệm của từng người dân trong việc tham gia phát hiện tố giác tội phạm, tạo thành sức mạnh tổng hợp tấn công tội phạm tại nơi cư trú, nơi làm việc và trên đường phố tạo ra một mặt trận toàn diện.

Tổ chức đợt phát động toàn dân tham gia phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc, huy động sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị, nhất là cơ sở phường - xã - thị trấn để phòng ngừa, tấn công có hiệu quả với tội phạm hình sự, nhất là tội phạm trong lứa tuổi thanh thiếu niên.

1.4.2. Chủ thể thực hiện hoạt động phòng ngừa tội phạm

1.4.2.1. Chủ thể ban hành pháp luật phòng ngừa tội phạm

- Quốc hội

Trong hoạt động phòng ngừa tội phạm, thì Quốc hội là cơ quan đại diện cho tiếng nói của nhân dân, tâm tư của nhân dân, thì đơn vị này phải có nhiệm vụ bảo vệ nhân dân và Nhà nước thông qua ban hành những văn bản phù hợp với thực tiễn, phù hợp với quốc tế, điều này được thể hiện rõ nhất trong Điều 1 Luật tổ chức Quốc hội năm 2014.

- Hội đồng nhân dân các cấp

Hội đồng nhân dân các cấp phải thể hiện được tiếng nói của nhân dân tại cơ sở đại diện cho nhân dân, các quyền lực và lợi ích hợp pháp của công dân. Trong hoạt động phòng ngừa tội phạm thì Hội đồng nhân dân các cấp có những vai trò quan trọng như sau:

Chủ động, kịp thời ban hành các nghị quyết, các văn bản về phòng chống tội phạm của địa phương, phối hợp với các địa phương xung quanh để có thể xây dựng một mạng lưới phòng ngừa tội phạm hiệu quả, tham mưu để Quốc hội và Nhà nước từng bước hoàn thiện pháp luật, làm cơ sở cho các cơ quan Nhà nước, tổ chức xã hội, mỗi công dân làm tốt công tác phòng chống tội phạm. Giám sát chặt chẽ việc tuân thủ pháp luật trong công tác đấu tranh phòng chống tội phạm nói riêng của các cơ quan chức năng, các tổ chức xã hội trên địa bàn quản lý. Hội đồng nhân dân địa phương ra các Nghị quyết về phòng chống tội phạm ở địa phương mình phù hợp với định hướng chung của nhà nước và hội nhập kinh tế quốc tế.

1.4.2.2. Chủ thể triển khai, thi hành pháp luật phòng ngừa tội phạm

* Chính phủ và ủy ban nhân dân các cấp trong phòng ngừa tội phạm

Chức năng chính của Chính phủ và Ủy ban nhân dân các cấp trong phòng chống tội phạm hiện nay đặc biệt trong hội nhập khu vực, quốc tế và cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 là quản lý, điều hành, phối hợp, đảm bảo các điều kiện cần thiết. Điều này thể hiện qua các nội dung công việc sau đây:

Ban hành các văn bản quản lý nhằm cụ thể hoá các chỉ thị, nghị quyết của Đảng thành những văn bản pháp qui hướng dẫn, tổ chức các lực lượng phòng chống tội phạm từ Trung ương đến địa phương.

Chính phủ và ủy ban nhân dân các cấp thông qua các cơ quan chuyên trách về tư pháp cũng như công an, quân đội tiến hành hoạt động phòng chống tội phạm: Công an, Tòa án, Viện kiểm sát, Bộ đội biên phòng, Lực lượng tự vệ...

Xây dựng chương trình, kế hoạch và lãnh đạo hoạt động phòng ngừa tội phạm ở địa phương; phát động quần chúng tham gia bảo vệ an ninh trật tự; quản lý hộ khẩu, tạm trú, tạm vắng, đặc biệt đối với những người có nhân thân xấu, phối hợp với các cơ quan hữu quan giám sát giáo dục người phạm tội. Xây dựng và thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội, văn hóa, giáo dục, ở địa phương để nâng cao đời sống vật chất, tinh thần nhân dân, từ đó có tác dụng phòng ngừa tội phạm.ộng đồng.

* Đối với các cơ quan chuyên trách, lực lượng nòng cốt, những đơn vị thực hiện phòng ngừa tội phạm thông qua nghiệp vụ như Công an, Viện kiểm sát và Tòa án nhân dân các cấp:

Chủ thể phòng ngừa tội phạm là các cơ quan, tổ chức, cá nhân có quyền và nghĩa vụ tham gia vào hoạt động phòng ngừa tội phạm bao gồm: Quốc hội; Hội đồng nhân dân các cấp, Chính quyền các cấp; Các cơ quan bảo vệ pháp luật (Viện kiểm sát nhân dân các cấp; Tòa án nhân dân các cấp; Cơ quan Tư

pháp); Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể quần chúng; Bộ Giáo dục và Đào tạo; Công an nhân dân. Đặc biệt là Công an nhân dân là chủ thể trực tiếp, nòng cốt trong phòng ngừa tội phạm trật tự an toàn xã hội. Lực lượng công an được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ làm nòng cốt trong đấu tranh chống tội phạm để bảo vệ an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội. Điều 67 Hiến pháp nước Cộng hòa XHCN Việt Nam năm 2013 có ghi: “Nhà nước xây dựng Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại làm nòng cốt thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia và đảm bảo trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm”.

Bên cạnh đó, một trong những chủ thể quan trọng nhất trong phòng ngừa tội phạm đó chính là công dân thể hiện trong việc nhận thức và giáo dục cũng như tuyên truyền về phòng ngừa tội phạm. Bằng sự hoạt động của mình, công dân hoàn toàn có thể: Kịp thời phát hiện tố giác tội phạm cho nhà chức trách, ngăn chặn tội phạm, tác động cảm hóa các phần tử phạm tội, phối hợp với Nhà nước và các tổ chức xã hội thực hiện các chương trình kế hoạch phòng ngừa tình hình tội phạm từ Trung ương đến địa phương. Hiến pháp 2013, Bộ luật Tố tụng hình sự, Bộ luật Hình sự đã có những chế định pháp lý quan trọng là cơ sở cho sự tham gia của công dân vào hoạt động phòng ngừa tình hình tội phạm hiện nay.

Một trong những chức năng quan trọng của cơ quan Công an nhân dân là tổ chức và trực tiếp tiến hành cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm, bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Căn cứ vào hoạt động thực tế phòng chống tội phạm có thể xác định nhiệm vụ phòng ngừa tình hình tội phạm trật tự an toàn xã hội của ngành Công an như sau:

- Trực tiếp tiến hành nghiên cứu nắm tình hình diễn biến của tình hình tội phạm trật tự an toàn xã hội phạm tội, phát hiện nguyên nhân, điều kiện của loại tội phạm này, trên cơ sở đó tham mưu cho các cấp ủy Đảng và chính

quyền các cấp đề ra chủ trương, chính sách đấu tranh phòng ngừa ngăn chặn tình hình tội phạm trật tự an toàn xã hội.

- Phối hợp với các cơ quan chức năng, các ngành có liên quan tiến hành hoạt động tuyên truyền giáo dục, tổ chức vận động quần chúng tham gia trong công tác phòng ngừa, ngăn chặn tội phạm trật tự an toàn xã hội.

- Trực tiếp tổ chức và tiến hành các hoạt động phòng ngừa tình hình tội phạm trật tự an toàn xã hội tại các khu tập thể, khu dân cư và các địa bàn công cộng.

- Tiến hành điều tra, xử lý, giải quyết các trường hợp vi phạm pháp luật của lứa tuổi chưa thành niên nhằm xóa bỏ những nguyên nhân, điều kiện tiếp tục phạm pháp dẫn đến con đường phạm tội của tội phạm trật tự an toàn xã hội. Nhiệm vụ này thuộc về trách nhiệm hàng ngày của cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân ở cơ sở với mục đích phòng ngừa, ngăn chặn hành vi phạm tội của tội phạm trật tự an toàn xã hội.

- Trực tiếp tiến hành công tác giáo dục, cải tạo những đối tượng tội phạm trật tự an toàn xã hội ở các trại giam hoặc ở các cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng do Bộ Công an quản lý.

- Bằng việc quản lý công tác thi hành án, tổ chức các hoạt động thi hành án khi phối hợp với các đơn vị như Tòa án, Viện kiểm sát các cơ quan thi hành án hình sự của Bộ Công an cũng đóng góp tích cực vào hoạt động phòng ngừa tình hình tội phạm.

Trong từng nhiệm vụ, lực lượng công an phải có những biện pháp cụ thể phù hợp để tiến hành phòng ngừa có hiệu quả

+ Vai trò phòng ngừa tội phạm của Viện kiểm sát trong những năm qua, trước tình hình kinh tế thế giới và khu vực có nhiều biến động phức tạp, Viện KSND đã nỗ lực triển khai nhiều biện pháp đấu tranh phòng, chống có hiệu quả các vi phạm pháp luật và tội phạm như việc ban hành Hướng dẫn 02/HD

– VKSTC-VP ngày 09/01/2013 hướng dẫn công tác quản lý, báo cáo tình hình chấp hành pháp luật trong hoạt động tư pháp nhằm triển khai thực hiện Nghị quyết 37/2012/QH13 ngày 23/01/2013 về công tác phòng, chống vi phạm pháp luật và tội phạm, công tác của Viện kiểm sát nhân dân, của Tòa án nhân dân và công tác thi hành án năm 2013 và nhiều văn bản khác. Để thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, Nghị quyết của Quốc hội và Chương trình quốc gia phòng, chống tội phạm, ngành Kiểm sát đã tích cực phối hợp với các cơ quan Tư pháp đấu tranh kiên quyết với các loại tội phạm, khám phá nhiều vụ án hình sự, góp phần ngăn chặn và kiềm chế sự gia tăng tội phạm, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. Hàng năm, khi triển khai nhiệm vụ công tác kiểm sát trong ngành VKSND các cấp đều nhấn mạnh: Phải chú trọng nâng cao trách nhiệm của các lực lượng trong ngành trong công tác phòng ngừa tội phạm qua đó đảm bảo trật tự an toàn xã hội. Theo đó, trong quá trình thực hiện chức năng thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp Viện KSND các cấp phải phát hiện những nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội phạm, trong đó đặc biệt quan tâm phát hiện những sơ hở, thiếu sót trong công tác quản lý Nhà nước để kiến nghị các cơ quan hữu quan có biện pháp chấn chỉnh, khắc phục kịp thời nhằm ngăn ngừa tội phạm xảy ra.

Bằng các biện pháp về nghiệp vụ và việc tăng cường trách nhiệm của đội ngũ Cán bộ, Kiểm sát viên và những người liên quan nên VKSND các cấp đã có nhiều chuyển biến tích cực trong việc quản lý, phân loại và xử lý tin báo tố giác về tội phạm. Qua đó, đơn vị này không để tin báo tồn đọng kéo dài hay quá hạn luật định nhằm hoàn thành tốt trách nhiệm của mình trong tổng thể các lực lượng tham gia phòng ngừa tội phạm. Có thể nói đây là bước giải quyết đầu tiên để các cơ quan có chức năng có thể xác minh, điều tra việc có hay không có sự kiện phạm tội từ đó có biện pháp xử lý thỏa đáng. Nhìn chung, tiến độ

giải quyết án được đẩy nhanh hơn và phần lớn được thực hiện trong hạn luật định. Ngoài ra, Viện kiểm sát các cấp thường xuyên phối hợp với Tòa án tổ chức các phiên tòa rút kinh nghiệm, các phiên tòa xét xử lưu động nhằm nâng cao kỹ năng tranh tụng của Kiểm sát viên tại phiên tòa theo yêu cầu cải cách tư pháp và tuyên truyền, giáo dục nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của nhân dân. Cùng với các biện pháp tác động trực tiếp nhằm đảm bảo cho quá trình khởi tố, điều tra phát hiện và xử lý tội phạm được nhanh chóng, chính xác và phù hợp với các yêu cầu của công tác phòng ngừa tội phạm.

Bên cạnh đó, công tác phối hợp với các ngành hữu quan như Cơ quan điều tra, Tòa án nhân dân, Cơ quan thi hành án, UBMTTQVN, sự giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh, công tác tuyên truyền trong ngành kiểm sát... để nâng cao trách nhiệm phòng ngừa tội phạm cũng được VKSND các cấp chú trọng. Bên cạnh việc thực hiện tốt công tác phòng ngừa tội phạm thông qua phối hợp hoạt động của các đơn vị liên quan, thì việc kiểm tra, giám sát và thanh tra các hoạt động liên quan đến công tác này cần được quan tâm nhiều hơn.

Với sự nỗ lực của các cấp, các ngành đã chung tay bảo vệ trật tự, an toàn xã hội và góp phần ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng vi phạm pháp luật góp phần mang lại sự yên bình cho xã hội.

Tuy nhiên, Đảng và Nhà nước ta luôn xác định rõ công tác phòng ngừa tội phạm là một cuộc chiến và là công việc đầy khó khăn, trở ngại và phức tạp, liên quan đến nhiều cơ quan ban ngành và cần sự phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị này và phải được tiến hành trên phạm vi toàn xã hội. Bên cạnh đó, hoạt động phòng ngừa tội phạm đòi hỏi phải có sự kết hợp đồng bộ nhiều biện pháp, phải phát huy sức mạnh tổng hợp của tất cả các chủ thể phòng ngừa nhất là trong tiến trình cải cách tư pháp hiện nay, công tác phòng ngừa càng phải được chú trọng hơn để đảm bảo rằng giảm thiểu tối đa các loại hình tội phạm và giảm thiểu tối đa các thiệt hại có thể gây ra cho xã hội. Có như vậy,

công tác phòng ngừa tội phạm mới mang lại hiệu quả thiết thực.

Vai trò phòng ngừa tội phạm của Tòa án đã được nêu trong các chính sách, chủ trương lớn của Đảng như: Nghị quyết số 08-NQ/TW, Nghị quyết số 49-NQ/TW của Bộ Chính trị; Chỉ thị số 48-CT/TW, Kết luận số 05/KL-TW của Ban Bí thư. Các Nghị quyết, Chỉ thị đã được cụ thể hóa bằng những quy định của pháp luật như Hiến pháp 2013, Luật Tổ chức TAND 2014, BLHS 2015, BLTTHS 2015, Luật xử lý vi phạm hành chính thể hiện rất rõ nhiệm vụ, vai trò phòng ngừa tội phạm của Tòa án trong hệ thống chính trị. Nghị quyết số 08-NQ/TW đã khẳng định: các cơ quan tư pháp là Tòa án, Viện kiểm sát... phải là lực lượng nòng cốt, là chỗ dựa vững chắc của nhân dân trong đấu tranh phòng ngừa tội phạm thể hiện được sự minh bạch nghiêm minh và không để tội phạm thoát tội. Mặt khác, quan điểm chỉ đạo của Đảng và Nhà nước là: công tác tư pháp phải ngăn ngừa có hiệu quả và xử lý kịp thời, nghiêm minh các tội phạm hình sự, đặc biệt là các tội phạm xâm phạm an ninh quốc gia, tội phạm tham nhũng và các loại tội phạm có tổ chức, tội phạm có yếu tố nước ngoài và tội phạm xuyên quốc gia... đồng thời phải là lực lượng nòng cốt, là chỗ dựa vững chắc của nhân dân trong đấu tranh phòng, chống tội phạm...

Trong những năm qua, Tòa án có nhiều biện pháp khác nhau để thực hiện việc phòng ngừa tội phạm nói chung, tội phạm có tổ chức nói riêng. Tội phạm có tổ chức là những tội phạm cụ thể được quy định trong BLHS, do một tổ chức tội phạm thực hiện bằng hình thức phạm tội có tổ chức giữa các thành viên trong tổ chức tội phạm đó hoặc có sự câu kết, móc nối với các thành viên khác ngoài xã hội để thực hiện, gây ra hàng loạt các vụ phạm tội cụ thể trong quá trình chúng tồn tại và phát triển. Trước thực trạng trên, TAND các cấp phải thường xuyên, kịp thời tham mưu cho Đảng, Nhà nước, chính quyền các cấp trong việc xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện các

biện pháp phòng ngừa tội phạm có tổ chức nhằm sát với thực tế thi hành án và đặc điểm các loại hình tội phạm. Trong quá trình xét xử, thực hiện thi hành án các cấp, TAND các cấp tìm hiểu nguyên nhân, điều kiện nảy sinh và hình thành tội phạm, từ đó tham mưu kịp thời cho Đảng, Nhà nước, chính quyền các cấp trong việc tổ chức phòng ngừa tội phạm; kiện toàn, tổ chức, ban hành chính sách phù hợp với từng điều kiện cụ thể để ngăn chặn những nguy cơ phát sinh tội phạm trên địa bàn của địa phương nói riêng và của cả nước nói chung[40].

1.5. Các loại biện pháp phòng ngừa tội phạm

Các biện pháp phòng ngừa tình hình tội phạm là một trong những vấn đề lý luận cơ bản trong phòng ngừa tội phạm, biện pháp, giải pháp được các chủ thể sử dụng để loại bỏ các nguyên nhân và điều kiện phạm tội, phân loại các biện pháp phòng ngừa tội phạm có ý nghĩa nhận thức các biện pháp phòng ngừa tội phạm ở các góc độ khác nhau. Hiện nay, trong tội phạm học có nhiều cách phân loại biện pháp phòng ngừa tội phạm, nhưng có một số cách cơ bản sau:

- Căn cứ vào chủ thể chịu tác động của biện pháp phòng ngừa tội phạm:
 - + Biện pháp áp dụng chung cho tất cả mọi người trong xã hội, loại biện pháp này tác động làm giảm bớt các mâu thuẫn xã hội, xóa bỏ các hiện tượng xã hội tiêu cực, vì thế tình hình tội phạm nói chung không có cơ sở để phát sinh, tồn tại.
 - + Những biện pháp này đòi hỏi mức độ sâu sắc hơn về chuyên môn nghiệp vụ cho những người có đặc điểm nhân thân dễ phạm tội.
 - + Biện pháp phòng ngừa loại tội phạm là những biện pháp tác động căn bản đến một hoặc một số lĩnh vực, loại trừ nguyên nhân và điều kiện quan trọng của một loại tội phạm, hạn chế khả năng làm phát sinh loại tội phạm đó. Loại biện pháp này có mức độ tác động sâu sắc đến loại tội phạm cần phòng ngừa.

+ Biện pháp phòng ngừa đối với cán bộ, công chức – viên chức. Những người này có điều kiện phạm tội do có quyền lực, có quyền quản lý tài sản công, khả năng phát hiện xử lý khó. Những biện pháp này đòi hỏi tính chất chuyên môn nghiệp vụ cao, có cơ chế phối hợp thực hiện giữa các cơ quan quản lý, giám sát một cách chặt chẽ.

- Căn cứ vào địa bàn, lĩnh vực cần phòng ngừa tội phạm:

+ Biện pháp phòng ngừa tội phạm có thể áp dụng chung cho cả xã hội, hay trên mức độ rộng lớn của quốc gia.

+ Biện pháp phòng ngừa tội phạm áp dụng riêng cho từng địa bàn cụ thể, khu vực với những đặc điểm riêng biệt (Quân đội, trẻ em...).

Tiểu kết Chương 1

Có thể khẳng định cùng với cơ hội mà xu thế hội nhập mang lại là tình hình trật tự an toàn xã hội diễn biến ngày càng phức tạp mà cụ thể là sự gia tăng về số lượng cũng như loại hình tội phạm. Bên cạnh việc nhanh chóng và kịp thời phát hiện tội phạm, tránh làm oan người vô tội, trừng trị và giáo dục, cải tạo người phạm tội thì việc nghiên cứu và triển khai các biện pháp phòng ngừa tình hình tội phạm trật tự an toàn xã hội là vô cùng cấp thiết và mang tính lâu dài. Chương 1 của luận văn tập trung phân tích những vấn đề lý luận cơ bản về phòng ngừa tình hình tội phạm như khai niệm, ý nghĩa, nguyên tắc, mục đích phòng ngừa tội phạm, các nội dung chủ thể và các biện pháp phòng ngừa tội phạm, từ đó sẽ làm căn cứ để phân tích thực tế và đề xuất giải pháp đảm bảo trong thời gian tới.

CHƯƠNG 2

THỰC TRẠNG PHÒNG NGỪA TỘI PHẠM TRÊN ĐỊA BÀN QUẬN CẨM LỆ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

2.1. Đặc điểm, tình hình có liên quan đến hoạt động phòng ngừa tội phạm

2.1.1. Đặc điểm địa lý, dân cư, kinh tế xã hội

* Đặc điểm địa lý

Quận Cẩm Lệ là địa bàn có những đặc điểm riêng biệt về địa lý và dân cư với dân số: 92.824 người, chiếm 10% số dân toàn thành phố, mật độ dân số: 2.749,53 người/km² và diện tích: 33,76 km², chiếm 2,63% diện tích toàn thành phố. Với đặc điểm địa lý như trên thì hoạt động giao lưu phát triển của quận là hết sức thuận lợi cho công tác phòng ngừa tội phạm khi quận nằm trong vùng giao giữa trung tâm thành phố và các huyện ngoại thành (địa hình không phức tạp như huyện Hòa Vang và không chật, hẹp như các quận trung tâm).

* Đặc điểm kinh tế - xã hội

- Tình hình kinh tế quận năm 2017

Công nghiệp - Xây dựng: Cùng với nhiều chính sách tháo gỡ khó khăn của thành phố và hỗ trợ của quận nên đã đạt được một số kết quả khả quan. Trong đó: giá trị ngành công nghiệp dân doanh ước đạt 2.008 tỷ đồng, bằng 101% kế hoạch, tăng 7,8% so với cùng kỳ năm 2016. Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường vai trò quản lý của Nhà nước trong việc hỗ trợ doanh nghiệp Cẩm Lệ phát triển đến năm 2020” theo Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ; tổ chức làm việc với các Sở, ban ngành thành phố thực hiện Đề án “Đầu tư xây dựng Cụm Công nghiệp quận Cẩm Lệ”. Thời gian qua, quận ủy quận Cẩm lệ cũng như UBND quận Cẩm lệ đã chỉ đạo tiếp tục củng cố, kiện toàn đơn vị thực hiện thu hút đầu tư trên địa bàn quận và từng bước tiếp cận với các doanh nhân trên địa bàn Đà Nẵng, tại Hồ Chí Minh

và thành phố Hà Nội cũng như các địa phương khác để giới thiệu cơ hội đầu tư vào quận.

Thương mại - Dịch vụ: Tổng giá trị ngành thương mại - dịch vụ của quận Cẩm Lệ năm 2017 ước đạt 4.318 tỷ đồng, bằng 101% kế hoạch đề ra, tăng 10,3% so với cùng kỳ năm 2016. Bên cạnh đó, lãnh đạo quận Cẩm Lệ đã chỉ đạo các cơ quan ban ngành trên địa bàn quận tiếp tục triển khai thực hiện Đề án “Phát triển thương mại dịch vụ quận giai đoạn 2016-2020” nhằm tạo ra môi trường kinh doanh tốt nhất trên địa bàn quận. Trong đó, đã tổ chức đấu giá các kiốt tại chợ Hòa Phát chuẩn bị đưa chợ vào khai thác tháng 12/2017; khảo sát quỹ đất thương mại dịch vụ phục vụ kêu gọi đầu tư, đã xây dựng ấn phẩm “Cẩm Lệ - Tiềm năng và cơ hội đầu tư”. Hiện nay, đang phối hợp với Viện nghiên cứu kinh tế - xã hội thành phố xây dựng Đề án “Phát triển du lịch lịch ven sông gắn với vùng rau La Hường và các di tích lịch sử văn hóa, tâm linh”; triển khai xây dựng “Phố ẩm thực” trên tuyến đường Thăng Long tại phường Khuê Trung. Trong năm 2017, số hộ Đăng ký kinh doanh cá thể (cấp mới) đạt 510 hộ, với vốn đăng ký 88.542 triệu, tăng 32,4% so với cùng kỳ năm 2016.

Sản xuất nông nghiệp: Tiếp tục thực hiện Đề án “Quy hoạch phát triển sản xuất kết hợp du lịch sinh thái gắn vùng rau La Hường”, thực hiện mô hình sản xuất rau theo tiêu chuẩn VietGap tại các vùng rau chuyên canh, tạo nguồn cung cấp thực phẩm an toàn ra thị trường.

Tình hình kinh tế quận Cẩm Lệ ngày càng phát triển do là quận mới, được đầu tư nhiều hơn về cơ sở hạ tầng, kinh tế phát triển tạo điều kiện cho đầu tư trong mọi lĩnh vực trong đó có lĩnh vực phòng ngừa tội phạm, khi các hình thức, phương pháp và nội dung tuyên truyền được đầu tư bài bản hơn, cơ sở vật chất phục vụ hoạt động phòng ngừa nghiệp vụ cũng được đầu tư hơn.

- Tình hình xã hội quận Cẩm Lệ năm 2017

Giáo dục và đào tạo: Kết thúc năm học 2016 - 2017, 100% học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học, 99,78% học sinh được công nhận tốt nghiệp Trung học cơ sở. Đầu tư cơ sở vật chất trường lớp, từng bước chuẩn hóa các trường học. Chỉ đạo tổ chức Khai giảng năm học 2017 - 2018 tại các trường trên địa bàn quận và tổ chức Hội nghị “Tăng cường biện pháp quản lý các loại hình Giáo dục Mầm non ngoài công lập”, đồng thời kiểm tra các nhóm lớp độc lập tư thục tại các phường.

Văn hóa, Thể dục - Thể thao: Ban hành Quyết định số 956/QĐ-UBND ngày 27/3/2017 phê duyệt Đề án “Phát triển văn hóa quận Cẩm Lệ giai đoạn 2016-2020”; Kế hoạch số 309/KHUBND ngày 29/3/2017 thực hiện Đề án “Phát triển văn hóa quận Cẩm Lệ giai đoạn 2016 - 2020”...

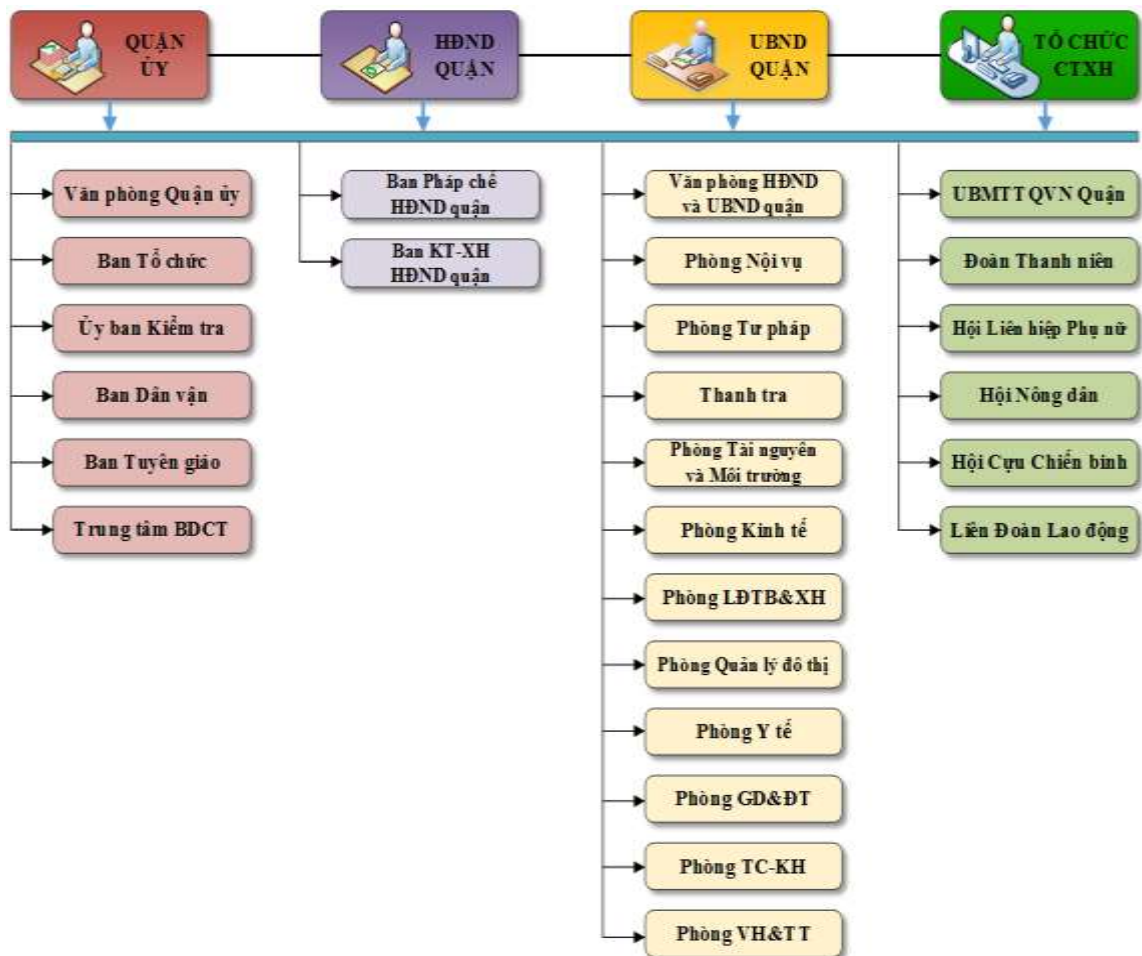
Y tế: Ban hành các Quyết định, Kế hoạch thực hiện chủ trương “Thành phố 4 an” của Thành ủy. Chỉ đạo các ngành, đơn vị liên quan và UBND các phường thực hiện Kế hoạch số 1056/KH-UBND ngày 28/7/2017 của UBND quận về ra quân diệt lăng quăng/bọ gậy phòng chống bệnh sốt xuất huyết và Zika trên địa bàn quận. Duy trì thường xuyên vào các Ngày Chủ Nhật “Xanh - Sạch - Đẹp” kết hợp với diệt lăng quăng/bọ gậy phòng chống bệnh sốt xuất huyết đến ngày 31/12/2017.

Dân số - Kế hoạch hóa gia đình: Triển khai chiến dịch tăng cường, lồng ghép truyền thông dân số - kế hoạch hóa gia đình, đến nay đã thực hiện 5.152/3.821 chỉ tiêu các biện pháp tránh thai, đạt 134,8% kế hoạch.

Lao động, việc làm, giảm nghèo, chính sách xã hội: Ban hành các Quyết định, Kế hoạch thực hiện Chương trình “thành phố 4 an” của Thành ủy trên lĩnh vực an sinh xã hội. Triển khai Đề án “Giảm nghèo giai đoạn 2016 – 2020” và Kế hoạch số 124/KH-UBND ngày 18/02/2017 của UBND quận về thực hiện Chương trình giảm nghèo năm 2017.

** Sơ đồ tổ chức bộ máy quận Cẩm Lệ*

Là một địa bàn mới được thành lập, quận Cẩm Lệ được hình thành gồm 06 đơn vị hành chính cấp phường: Khuê Trung, Hòa Thọ Đông, Hòa Thọ Tây, Hòa An, Hòa Phát, Hòa Xuân. Theo chủ trương của Thành ủy Đà Nẵng, quận Cẩm Lệ là địa bàn đầu tiên của thành phố Đà Nẵng thực hiện thí điểm mô hình Bí thư Quận ủy đồng thời là Chủ tịch UBND Quận đây là một trong những ưu tiên mà Thành ủy Đà Nẵng đã dành cho quận. Trên địa bàn quận có làng nghề truyền thống làm Khô mè nổi tiếng nằm bên cạnh dòng sông Cẩm Lệ hiền hòa, xanh mướt ngô, mía, là nơi có món Bánh tráng cuốn thịt heo độc đáo của người Đà Nẵng, nhà thờ Ông Ích Khiêm và di tích lịch sử Nghĩa Trũng Khuê Trung.



Hình 2.1. Sơ đồ bộ máy quận Cẩm Lệ

2.1.2. Tình hình tội phạm hình sự trên địa bàn quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

Thực hiện Nghị định số 77/2010/NĐ-CP ngày 12 tháng 7 năm 2010 của Chính phủ về phối hợp giữa Bộ Công an và Bộ Quốc phòng trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội và nhiệm vụ quốc phòng, từ năm 2015 các cơ quan quân sự và Công an, Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy cùng các đơn vị quân đội trên địa bàn quận Cẩm Lệ đã tổ chức hoạt động phối hợp chặt chẽ trên mọi phương diện, xây dựng địa bàn vững về chính trị, tạo điều kiện thuận lợi để phát triển kinh tế, văn hóa-xã hội.

Bảng 2.1. Thống kê số vụ án hình sự giai đoạn 2013 – 2017 quận Cẩm Lệ

<i>Năm</i>	<i>Số vụ án hình sự</i>	<i>Số bị cáo</i>
2013	39	41
2014	55	59
2015	44	52
2016	45	56
2017	44	51
<i>Tổng</i>	<i>227</i>	<i>259</i>

(Nguồn: Tòa án quận Cẩm Lệ)

Theo thống kê, năm 2015, trên địa bàn quận đã xảy ra 44 vụ phạm pháp hình sự, giảm 11 vụ so với cùng kỳ năm 2014, tội phạm ma túy tăng 1 vụ, giảm 1 đối tượng so với cùng kỳ. Về tai nạn giao thông, trong năm 2015, trên địa bàn quận đã xảy ra 14 vụ tai nạn giao thông đường bộ và đường sắt làm chết 10 người, bị thương 11 người, giảm cả 3 tiêu chí về số vụ, số người chết và bị thương.

Trong năm 2016, lực lượng công an quận Cẩm Lệ đã chủ động đấu tranh, trấn áp các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, không để phát sinh điểm nóng, thường xuyên tổ chức tuần tra kiểm soát khép kín địa bàn, đảm bảo an ninh

chính trị, trật tự an toàn xã hội, an toàn giao thông trên địa bàn quận. Thống kê, trong năm 2016, trên địa bàn quận xảy ra 45 vụ phạm pháp hình sự, lực lượng công an quận đã điều tra làm rõ 37 vụ, bắt giữ 73 đối tượng, khám phá thành công 5 vụ trọng án. Đối với tội phạm ma túy, công an quận đã chủ động đấu tranh, bám sát địa bàn, phát hiện và bắt giữ 15 vụ với 21 đối tượng mua bán trái phép chất ma túy. Ngoài ra lực lượng cũng đã làm tốt công tác quản lý hành chính, tai nạn giao thông giảm cả 3 tiêu chí.

Bảng 2.2. Tổng hợp các vụ án hình sự, ma túy và tai nạn giao thông được khởi tố

STT	Nội dung	2015	2016	2017	Quý I/2018
1	Các vụ án hình sự	44	45	44	9
2	Các vụ án về ma túy	28	37	38	8
3	Các vụ án về giao thông	14	11	9	2

(Nguồn: Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ)

Trong năm 2017, Công an quận Cẩm Lệ đã triển khai hiệu quả công tác đấu tranh phòng chống trấn áp tội phạm, giữ vững an ninh chính trị, trật tự trên địa bàn. Toàn quận xảy ra 44 vụ phạm pháp hình sự, giảm 1 vụ so với năm 2016. Lực lượng công an quận đã điều tra làm rõ 38 vụ, 70 đối tượng. Đặc biệt, các vụ trọng án đều được điều tra làm rõ. Cơ quan cảnh sát điều tra cũng đã phát hiện và bắt, khởi tố 22 vụ, 26 đối tượng liên quan đến tội phạm ma túy. Về an toàn giao thông, cả năm xảy ra 9 vụ tai nạn giao thông đường bộ nghiêm trọng làm 9 người chết, 2 người bị thương, giảm 3 vụ, giảm 1 người chết, giảm 4 người bị thương so với cùng kỳ.

Công tác xây dựng lực lượng, xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, công tác phối hợp tuần tra theo Quyết định 8394 của UBND thành phố được triển khai quyết liệt. Trong năm 2017, các lực lượng đã phối

hợp tuần tra 4.380 lượt với hơn 26.000 lượt người tham gia. Qua tuần tra đã bắt 3 vụ - 8 đối tượng tàng trữ trái phép chất ma túy, kiểm tra phát hiện 14 đối tượng dương tính với ma túy, 5 vụ - 7 đối tượng trộm cắp tài sản, bắt 2 đối tượng trộm cắp xe máy, lập biên bản tạm giữ 18 xe máy vắng chủ.

Theo báo cáo tại cuộc họp, quý 1/2018, trên địa bàn quận Cẩm Lệ xảy ra 9 vụ phạm pháp hình sự, gây thiệt hại gần 100 triệu đồng. Qua đấu tranh, Công an quận đã điều tra làm rõ 8 vụ/21 đối tượng, thu hồi tài sản hơn 40 triệu đồng. Liên quan đến tội phạm về ma túy, lực lượng chức năng đã phát hiện, bắt quả tang 6 vụ/7 đối tượng, thu giữ hàng trăm gram ma túy và các tài sản có giá trị. Bên cạnh đó, lực lượng chức năng còn bắt quả tang 18 vụ/90 đối tượng tổ chức đánh bạc trái phép và xử phạt theo quy định.

Xem công tác giáo dục tuyên truyền là nhiệm vụ trọng tâm, các đơn vị đã tập trung đổi mới hình thức, nội dung tuyên truyền phù hợp, đúng đối tượng nhằm tăng hiệu quả công tác vận động. 5 năm qua, các lực lượng đã tổ chức cho gần 67.000 lượt người tham gia tìm hiểu về phòng chống tội phạm, phòng chống ma túy, tố giác tội phạm và ngăn chặn tội phạm; thực hiện phòng cháy chữa cháy; xây dựng khu dân cư tự quản an toàn và nếp sống văn hóa, văn minh đô thị.

Các đơn vị đã phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các ban, ngành, đoàn thể đẩy mạnh xây dựng các mô hình tự quản “Tổ dân phố không có tội phạm và tệ nạn xã hội”, “Tộc họ văn hóa, không có con cháu vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội”, cơ quan doanh nghiệp, trường học “Tự quản, an toàn, đoàn kết, văn hóa”..., qua đó nâng cao ý thức của người dân, phát huy hiệu quả trong công tác đấu tranh phòng chống tội phạm ở cơ sở. Lực lượng vũ trang quận đã tích cực làm tốt công tác giáo dục quốc phòng - an ninh cho gần 700 cán bộ các cấp, thực hiện chủ trương “Lực lượng vũ trang thành phố chung sức xây dựng nông thôn mới” và “Xóa một hộ đói, giảm một hộ

nghèo” đạt kết quả thiết thực.

Các đơn vị đã phối hợp chặt chẽ trong đấu tranh phòng chống tội phạm, vận động nhân dân cung cấp hơn 450 nguồn tin liên quan an ninh trật tự, phục vụ công tác điều tra và giao nộp vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ cho cơ quan chức năng. Làm rõ, điều tra 141 vụ việc phạm pháp hình sự với 244 đối tượng; khám phá thành công hàng chục chuyên án trộm cắp, cướp giết, 37 vụ án mua bán ma túy, triệt phá 41 nhóm đối tượng có hành vi cố ý gây thương tích, trộm cắp, cướp giết, bắt giữ tại nạn giao thông vụ đánh bạc với 625 đối tượng, lập biên bản 52 vụ vi phạm trong lĩnh vực kinh tế, kiểm tra công tác quản lý tạm trú, cho thuê lưu trú, dịch vụ cầm cố tài sản... Ngoài ra, các lực lượng phối hợp còn chú trọng việc phối hợp cảm hóa, giúp đỡ người vi phạm pháp luật sớm tái hòa nhập cộng đồng, giữ gìn trật tự an toàn giao thông, không để xảy ra ùn tắc, đua xe trái phép, giảm số vụ tai nạn...

Các đơn vị cũng tập trung kiện toàn lực lượng bảo vệ dân phố, dân phòng, dân quân, phối hợp tổ chức tập huấn nghiệp vụ, trang bị phương tiện, trang phục, hỗ trợ kinh phí cho các lực lượng để bảo đảm hoàn thành tốt nhiệm vụ tuần tra đêm phòng chống tội phạm. Phối hợp tổ chức các cuộc diễn tập phòng chống biểu tình, phòng chống bạo loạn, khủng bố, bắt cóc con tin và các phương án phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn cứu sập, huy động cả hệ thống chính trị, nâng cao khả năng xử lý, đấu tranh của lực lượng nòng cốt trong ngăn chặn bạo loạn, khủng bố.

Các đơn vị công an, quân đội của Bộ, Quân khu và Lực lượng vũ trang quận thường xuyên hoạt động tích cực trong việc nắm bắt thông tin, trao đổi tình hình để cùng tham mưu giải quyết tốt những vụ việc liên quan đến công tác quốc phòng - an ninh, không để nảy sinh phức tạp, “điểm nóng” và bị động bất ngờ. Công tác phối hợp phòng chống tội phạm, tuần tra đêm, tuyên truyền pháp luật, kiểm tra hành chính quản lý lưu trú, hoạt động phòng cháy

chữa cháy đã từng bước đi vào nền nếp. Nhiều mô hình tự quản về an ninh trật tự, phong trào thi đua phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội, phòng cháy chữa cháy đã được duy trì và đẩy mạnh, thu hút nhiều người tham gia, góp phần tích cực xây dựng thể trận an ninh nhân dân gắn với quốc phòng toàn dân ngày càng vững chắc trên địa bàn.

Hiệu quả của công tác phối hợp giữa các lực lượng đã tạo điều kiện quan trọng để quận Cẩm Lệ ngày càng vươn lên phát triển mạnh mẽ về kinh tế, ổn định về quốc phòng - an ninh, thực sự là địa bàn an toàn.

Có thể nhận thấy, tình hình các tội phạm trên địa bàn quận Cẩm Lệ tương đối phức tạp, số lượng các vụ án ở mức độ tương đối cao so với các địa bàn khác trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, các tội phạm về ma túy vẫn chiếm một tỷ lệ lớn trong các tội phạm bị bắt và khởi tố trên địa bàn quận. Tình hình tội phạm liên quan đến giao thông cũng có xu hướng tăng lên, bên cạnh đó các tội về cờ bạc, buôn lậu đã tăng trở lại và cần được quan tâm phòng ngừa nhiều hơn.

2.1.3. Nguyên nhân, điều kiện của tội phạm

Tình hình tội phạm trên địa bàn quận Cẩm Lệ nói riêng, và của thành phố Đà Nẵng nói riêng thời gian qua có nhiều diễn biến phức tạp với việc đa dạng về loại hình tội phạm và phức tạp trong triển khai xử lý các loại hình tội phạm này, do nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội phạm trên địa bàn quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng thời gian qua thể hiện cụ thể như sau:

- *Nguyên nhân khách quan*

+ Sự tác động của mặt trái cơ chế thị trường cùng với xu hướng phát triển nhanh của kinh tế - xã hội, quá trình đô thị hóa trên địa bàn quận Cẩm Lệ đã tác động đến việc nảy sinh các loại tội phạm khác nhau, đặc biệt là tội phạm về kinh tế... Vì vậy chưa đủ khả năng giải quyết triệt để những vấn đề xã hội mới phát sinh. Địa bàn dân cư là nơi mà những vấn đề xã hội

bộc lộ rõ nét nhất, gay gắt nhất.

+ Nguyên nhân xã hội như do các mâu thuẫn trong sinh hoạt hằng ngày; trong giao tiếp ứng xử; do ghen tuông tình ái hoặc do hành vi trái pháp luật của nạn nhân... Những mâu thuẫn này khi có những điều kiện như đã sử dụng rượu bia, không làm chủ được bản thân; khả năng tiết chế cảm xúc kém, bùng bột, nóng nổi đã dẫn đến hành vi giết người.

+ Sự tha hóa, xuống cấp về đạo đức của một bộ phận những người trong xã hội hình thành nên lối sống thực dụng, ích kỷ, hẹp hòi, chạy theo lợi ích vật chất, coi thường tính mạng người khác, coi thường pháp luật; trình độ nhận thức về pháp luật của một bộ phận nhân dân còn hạn chế.

- *Nguyên nhân chủ quan*

+ Đảng và Nhà nước ta luôn có chủ trương trong phòng ngừa tội phạm và quá trình chuyển đổi chủ trương cũng như các công tác quản lý đã tác động rất nhiều đến các việc hình tác các loại hình tội phạm khi các đối tượng này lợi dụng để quá trình chuyển đổi này để thực hiện các hành vi phạm tội của mình. Một số nơi buông lỏng sự quản lý, gây bất bình và lo ngại trong quần chúng nhân dân.

+ Công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực an ninh trật tự có lúc có nơi còn bất cập, chưa theo kịp với tình hình, chưa chủ động và thiếu một cơ chế phối hợp đồng bộ, thống nhất.

+ Công tác nắm tình hình, phát hiện những mâu thuẫn, bất đồng ngay tại cơ sở còn chậm, thiếu sự phối hợp giữa các ban, ngành, đoàn thể nên chưa phát hiện, ngăn chặn kịp thời loại tội phạm này.

+ Các biện pháp phòng ngừa xã hội chưa đạt hiệu quả cao, công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật còn chung chung, hình thức chưa đi sâu vào trọng tâm, trọng điểm. Trong khi đó hầu hết các vụ giết người do đối tượng tuổi còn trẻ chưa có tiền án, tiền sự gây ra (trong 08 vụ án gần đây trên

địa bàn quận Cẩm Lệ, chỉ có 2 vụ là đối tượng có tiền án, tiền sự) số này không nằm trong diện quản lý nghiệp vụ của cơ quan công an, nên khó thể áp dụng các biện pháp phòng ngừa nghiệp vụ.

+ Công tác quản lý đối tượng nghiện còn lỏng lẻo, tình trạng các đối tượng nghiện ma túy phạm tội giết người có dấu hiệu tăng cao và đáng báo động.

- Điều kiện phạm tội

+ Cẩm Lệ là một quận có sự phức tạp trong quản lý dân cư và giáp danh với các địa bàn trọng điểm về tội phạm trên địa bàn thành phố Đà Nẵng như huyện Hòa Vang, quận Ngũ Hành Sơn, quận Thanh Khê, quận Liên Chiểu, quận Hải Châu...

+ Trên địa bàn quận Cẩm Lệ nhận thấy rằng quanh khu vực các trường học, các dịch vụ giải trí lành mạnh hoặc để học tập nghiên cứu hầu như rất ít, trong khi hàng quán, cà-phê, internet lại khá dày đặc.

+ Sự phát triển nhanh chóng về kinh tế và nhiều cơ hội việc làm nên quận Cẩm Lệ đang thu hút rất nhiều lao động tại các địa phương khác về đây để lao động và tạm trú.

2.1.4. Đặc điểm, nhân thân của người phạm tội

Giai đoạn 2013- 2017, tội phạm trên địa bàn quận Cẩm Lệ có nhiều diễn biến phức tạp:

(1) Đối với tội phạm về hình sự

Theo giới tính: Theo số liệu thống kê, trong 798 người phạm tội có 38 người có giới tính là nữ (chiếm 4,7%). Chỉ số này thấp hơn quận Ngũ Hành Sơn (18,7%), quận Hải Châu (16%) nhưng cao hơn mức trung bình của thành phố là 13,4%. Bên cạnh đó, trong tình hình tội phạm trên địa bàn quận Cẩm Lệ thời gian quan, điều đáng lo ngại là tỷ lệ phạm tội này tăng giảm thất thường, năm 2016 chiếm 16,1% và đến năm 2017 chiếm 14%, và có nhiều nữ

tham gia vào các tội mà trước đây thường là nam giới thực hiện như cướp giật tài sản, cướp tài sản, đánh nhau...

Theo đặc điểm có nghề nghiệp hay không có nghề nghiệp: Tình trạng người không có nghề nghiệp sa vào con đường phạm tội ngày càng gia tăng, từ 50,56% vào năm 2012 và lên 70,22% trong năm 2016, tội phạm được thực hiện chủ yếu là giết người, cướp, lừa đảo, buôn lậu và buôn bán hàng cấm...

Tại khu vực không phải là trung tâm đã hình thành một số loại tội phạm có mức tái phạm đặc biệt cao như cướp (44,85%), cướp giật (46,24%), cố ý gây thương tích (33,75%), trộm cắp (51,63%); lứa tuổi thường tái phạm nhiều là từ 18 đến 30 (chiếm 77,3%). Đáng chú ý là những tội phạm cố ý gây thương tích, trộm cắp... lại xảy ra chủ yếu trên địa bàn dân cư.

(2) Đối với các tội phạm về ma túy

Theo trình độ học vấn của loại tội phạm này: Trình độ học vấn của những người thực hiện tội phạm thấp và thường bỏ học từ rất sớm. Trong giai đoạn hiện nay, với các chính sách về phổ cập giáo dục các cấp nhiều địa phương đã phổ cập cấp 3 và hầu hết công dân đều có bằng đại học hoặc cao đẳng thì các đối tượng phạm tội về ma túy trên địa bàn quận Cẩm Lệ mới chỉ học hết cấp 1 hoặc hết cấp 2 (51,23 %). Việc đối tượng phạm tội về ma túy trên địa bàn quận tốt nghiệp cấp 3 và học hết trung cấp chuyên nghiệp trở lên là rất ít, điều này thể hiện trình độ dân trí ảnh hưởng không nhỏ đến ý thức phạm tội của các đối tượng này.

Nếu phân theo nguyên nhân từ phía nguồn gốc nghề nghiệp thì người phạm tội liên quan đến ma túy có nghề nghiệp ổn định chiếm tỷ lệ rất thấp với 9,18%, ngược lại với 57,12% là không có nghề nghiệp ổn định qua đó họ không có điều kiện để có thể tạo ra thu nhập để nuôi sống bản thân và gia đình nên dễ dàng nảy sinh ý muốn phạm tội. Điều này phản ánh đúng tội phạm ma túy quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng từ năm 2012 đến năm 2016.

Theo đặc điểm tái phạm; tiền án, tiền sự: người phạm tội là người đã có tiền án, tiền sự (41,5%); người không có tiền án, tiền sự chiếm 58,5%. Kết quả bên trên có thể khẳng định rằng, những người đã có tiền án, tiền sự là người có nguy cơ cao tiếp tục thực hiện tội phạm liên quan đến ma túy và cần được các lực lượng chức năng chặt chẽ theo dõi, giám sát.

(3) Đối với tệ nạn mại dâm

Xuất hiện những đối tượng và hình thức hoạt động mại dâm mới: Gái gọi, du lịch tình dục, người nước ngoài bán dâm, mại dâm nam, mại dâm đồng tính, người chuyên giới bán dâm, môi giới mại dâm thông qua mạng internet, facebook,... Tình trạng người mại dâm sử dụng ma túy có xu hướng gia tăng; đối tượng mua dâm thuộc nhiều lứa tuổi, thành phần khác nhau, trong đó đối tượng không có nghề nghiệp ổn định, làm ăn tự do: 75,7%, doanh nghiệp: 20%, cán bộ, công nhân viên chức: 3%; 80% đối tượng chủ chứa, môi giới có độ tuổi từ 18 đến 25 tuổi; trên 40% chủ chứa là phụ nữ. Tại các thành phố, xuất hiện trở lại các tụ điểm mại dâm khu vực công cộng tác động xấu đến môi trường văn hóa, thuần phong mỹ tục, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội gây bức xúc trong dư luận.

Tệ nạn mại dâm đã và đang gây nhiều hệ lụy cho xã hội: Nguy cơ lây lan các bệnh xã hội, HIV/AIDS qua đường tình dục do quan hệ tình dục không an toàn (tỷ lệ người nhiễm HIV qua đường tình dục ngày càng gia tăng (45,3%, chiếm tỷ lệ cao nhất trong các đường lây truyền khác); tỷ lệ hiện nhiễm trong nhóm nam quan hệ tình dục đồng giới là 3,9% (tăng gần 2 lần so với năm 2012); người hoạt động mại dâm thường bị bạo lực, chiếm đoạt tài sản, tiền bạc, bóc lột tình dục; bị kỳ thị, xa lánh, khó tiếp cận với các dịch vụ xã hội...

Tệ nạn mại dâm cũng làm gia tăng các băng nhóm, tổ chức tội phạm mua bán ma túy, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, mua bán người, tổ chức hoạt động mại dâm ở một số địa phương. Hình thành những đường dây

mua bán người vì mục đích mại dâm...; tình trạng mua bán phụ nữ, trẻ em vì mục đích mại dâm có chiều hướng gia tăng không chỉ ở trong nước và ngoài nước. được các hành vi mới như mua bán dâm giữa những người đồng tính; các hành vi liên quan đến mại dâm như kích dục, khiêu dâm... chưa có chế tài xử lý đối với chủ thể của hành vi nên gây khó khăn cho các cơ quan chức năng trong việc tổ chức phòng ngừa, ngăn chặn mại dâm trong các cơ sở kinh doanh dịch vụ.

+ Mặc dù xác định phòng ngừa là biện pháp trọng tâm trong công tác phòng, chống mại dâm, tuy nhiên Pháp lệnh thiếu các quy định về điều kiện đảm bảo về nguồn lực thực hiện; thẩm quyền xử lý vi phạm (thẩm quyền thu hồi giấy phép, chứng chỉ hành nghề của chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện; thẩm quyền xử phạt của Chi cục phòng, chống tệ nạn xã hội).

+ Tình trạng lây nhiễm HIV/AIDS thông qua quan hệ tình dục không an toàn, đặc biệt qua nhóm người bán dâm rất cao. Trong khi đó, chưa có quy định về việc triển khai các chương trình can thiệp giảm tác hại về HIV/AIDS trong các can thiệp về phòng, chống mại dâm.

+ Về xử lý vi phạm: Thiếu chế tài xử lý hành chính đối với các hành vi vi phạm như: Khiêu dâm, kích dục; một số hành vi có tính nguy hiểm cho xã hội cao như tổ chức, bảo kê cho hoạt động mại dâm chưa được quy định thành tội danh trong Bộ luật Hình sự; việc xử lý kỷ luật đối với cán bộ, công chức, người thuộc lực lượng vũ trang nhân dân vi phạm pháp luật về phòng, chống mại dâm chưa được thực hiện nghiêm minh theo quy định.

(4) Đối với tội phạm vi phạm các quy định về giao thông đường bộ

Cùng với sự phát triển nền kinh tế hàng hoá nhiều thành phần, đời sống vật chất của nhân dân cũng từng bước được nâng cao rõ rệt, các loại phương tiện giao thông phục vụ sinh hoạt đi lại ngày càng phong phú, đa dạng với nhiều chủng loại, nhất là xe ô tô và mô tô tăng lên rất nhanh, các doanh

nghiệp kinh doanh vận tải cũng tham gia rất đông đảo vào thị trường vận tải hàng hoá và hành khách. Trong khi đó cơ sở hạ tầng kỹ thuật giao thông đường bộ đã không đáp ứng được sự phát triển nhanh chóng của phương tiện tham gia giao thông. Do vậy, đã phát sinh hàng loạt các vấn đề mới nổi bật là tình hình TNGT và tội phạm Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ diễn biến hết sức phức tạp, trở thành vấn đề nhức nhối trong xã hội, ảnh hưởng xấu đến sự phát triển kinh tế và TTATXH. Vấn đề này luôn là vấn đề nghị sự nóng bỏng trong các kỳ họp của Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp. Cũng không nằm ngoài bối cảnh chung trên, tình hình TNGT nói chung và tội phạm Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ nói riêng trên địa bàn quận Cẩm Lệ đang diễn ra rất phức tạp và nghiêm trọng bởi thành phố Đà Nẵng là trung tâm kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội, là đầu mối giao thông đường bộ của miền Trung với nhiều tuyến đường vành đai, quốc lộ toả đi nhiều địa phương trong cả nước..

Nhận thức được những hậu quả về kinh tế - xã hội do TNGT đường bộ và tội phạm Vi phạm quy định về điều khiển PTGTĐB gây ra, Đảng bộ, chính quyền quận Cẩm Lệ đã rất quan tâm đến công tác bảo đảm TTATGT nói chung và công tác giải quyết các vụ án Vi phạm quy định về điều khiển PTGTĐB nói riêng. Các cơ quan bảo vệ pháp luật trong đó có lực lượng công an quận Cẩm Lệ đã tổ chức nhiều hoạt động nhằm mục đích kiềm chế TNGT, nâng cao hiệu quả của hoạt động giải quyết vụ án vi phạm quy định về điều khiển PTGTĐB góp phần bảo đảm TTATGT đường bộ trên địa bàn quận Cẩm Lệ. Sự cố gắng này bước đầu đã thu được một số kết quả đáng khích lệ, đã giải quyết, xử lý được nhiều vụ án Vi phạm quy định về điều khiển PTGTĐB nghiêm trọng. Cụ thể, theo số liệu thống kê của Phòng CSGT Công an quận Cẩm Lệ, năm 2017 (tính từ ngày 21/11/2016 đến 20/11/2017) trên địa bàn quận xảy ra 143 vụ TNGT, làm chết 12 người, bị thương 32 người. Trong

đó, các đối tượng vi phạm bị xử lý gồm: Xe khách 91 trường hợp; xe tải 32 trường hợp; xe buýt 2 trường hợp; xe taxi 56 trường hợp; mô tô 231 trường hợp; Rơ moóc, Sômi rơ moóc 4 trường hợp; xe ba bánh 14 trường hợp; xích lô 2 trường hợp; bộ hành 1 trường hợp; phương tiện khác 5 trường hợp. Tuy nhiên, những kết quả đạt được chưa tương xứng với yêu cầu, đòi hỏi của Đảng, Nhà nước và nhân dân trong giai đoạn hiện nay. Hoạt động điều tra vụ án vi phạm quy định về điều khiển PTGTĐB còn bộc lộ những hạn chế, thiếu sót nhất định. Sự thiếu hiệu quả của hoạt động này trong thời gian qua vừa có nguyên nhân khách quan vừa có nguyên nhân chủ quan; vừa do còn vướng mắc ở vấn đề pháp luật và áp dụng thực tiễn.

2.2. Thực trạng nhận thức về mục đích, ý nghĩa, các nguyên tắc, nội dung phòng ngừa tội phạm trên địa bàn quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

Nhận thức về phòng ngừa tội phạm trên địa bàn quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng chưa thật sự đầy đủ và trong quá trình triển khai kế hoạch chuyển hóa mạnh tình hình ma túy, mại dâm tại phường Hòa Thọ Đông, Hòa Thọ Tây; kế hoạch chuyển hóa địa bàn phức tạp về an ninh trật tự tại các phường Khuê Trung, Hòa Xuân... đã còn nhiều hạn chế. Quận Ủy và Ủy ban nhân dân quận Cẩm Lệ đã ban hành nhiều văn bản pháp luật có liên quan đến vấn đề này và quá trình triển khai còn nhiều khó khăn. Các lực lượng liên quan đến công tác phòng ngừa tội phạm trên địa bàn quận chưa thực sự phối hợp có hiệu quả. Tuy nhiên, bên cạnh những hạn chế trên thì công tác tuyên truyền để nâng cao nhận thức của các tầng lớp nhân dân, Đảng viên, cán bộ về công tác phòng ngừa tội phạm đã được triển khai liên tục và có hiệu quả đáng kể.

Quận ủy và UBND quận Cẩm Lệ đã chỉ đạo lực lượng chức năng trên địa bàn quận xây dựng kế hoạch phối hợp cùng Công an các quận Ngũ Hành Sơn, Liên Chiểu, Hải Châu, huyện Hòa Vang (đây là những địa phương giáo

với ranh giới của quận). Qua đó, để phối hợp trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm trên địa bàn có hiệu quả hơn và chỉ đạo các đội nghiệp vụ và Công an phường xác định đối tượng, tuyến, địa bàn trọng điểm trên phạm vi quận, phường qua đó phân công các lực lượng giám sát, theo dõi kịp thời và liên tục.

2.3. Thực trạng về tổ chức các chủ thể phòng ngừa tội phạm trên địa bàn quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

2.3.1. Về chủ thể lãnh đạo, chỉ đạo phòng ngừa tội phạm

Trong những năm qua, thực hiện đường lối đổi mới toàn diện của Đảng, thành phố Đà Nẵng, quận Cẩm Lệ luôn phát huy tính năng động, sáng tạo và là nơi khởi điểm của nhiều phong trào hành động cách mạng hiệu quả. Đặc biệt, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền quận Cẩm Lệ có rất nhiều loại hình, mô hình tự quản, tự phòng của nhân dân tham gia giữ gìn an ninh trật tự ở cơ sở, góp phần kiểm chế và giảm đáng kể số vụ phạm pháp hình sự và tình trạng tội phạm trên địa bàn quận. Đây là những căn cứ quan trọng giúp Quận ủy có phương hướng cụ thể trong phát triển các hình thức, xây dựng các nội dung phòng ngừa tội phạm trên địa bàn quận. Qua phong trào đã xây dựng và nhân rộng lên gần 30 loại hình, mô hình tự quản, tự phòng của nhân dân tham gia giữ gìn an ninh, trật tự ở cơ sở, góp phần kiểm chế và giảm đáng kể số vụ vi phạm pháp luật so với những năm trước.

Xác định được tính cấp thiết và hiệu quả của “Phong trào lắp camera giám sát tội phạm” ngay từ đầu năm 2016, Đảng ủy, UBND quận đã chỉ đạo các cấp chính quyền, các phòng ban chức năng của lực lượng công an quận, phát động và vận động nhân dân cùng chung tay đẩy mạnh phong trào quần chúng bảo vệ an ninh tổ quốc, hưởng ứng lắp đặt camera theo dõi khu vực công cộng, khu dân cư.

2.3.2. Về đội ngũ trực tiếp thực hiện chức năng, nhiệm vụ phòng ngừa tội phạm

Việc thực hiện phòng ngừa tội phạm được Quận ủy xác định là công việc của tất cả các đơn vị tùy vào chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị mà giao phó những nhiệm vụ cụ thể để tạo ra sức mạnh tổng thể trong phòng ngừa tội phạm trên địa bàn quận. Phòng Tư pháp quận Cẩm Lệ, toàn quận có 17 báo cáo viên pháp luật, 11 công chức thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật chính vị vậy mà hoạt động này được giao cho Phòng và được hiệu quả nhất định.

Hiện nay tại Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ có 14 kiểm sát viên sơ cấp, 02 kiểm sát viên trung cấp. Theo phân công nhiệm vụ của Viện kiểm sát quận Cẩm Lệ thì có 13 kiểm sát viên và chuyên viên thực hiện các nhiệm vụ khác nhau trong Viện, trong những Kiểm sát viên được giao nhiệm vụ chuyên phụ trách các vụ án hình sự là 04 người thực hiện quyền công tố, kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử sơ thẩm án hình sự kết hợp với 05 kiểm tra viên để thực hiện tốt nhất các nhiệm vụ được giao. Trong đó, trình độ thạc sĩ là 03, đại học là 10.

Về số lượng, trình độ thẩm phán và thư ký tại Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ có 36 người, trong đó có 19 thẩm phán.

Tại Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ thì việc tham gia công tác xét xử còn có 38 hội thẩm tham gia với các chức năng và nhiệm vụ khác nhau (trong đó có 25 hội thẩm có trình độ cử nhân luật chiếm khoảng 71,1%).

Ngoài ra, trên địa bàn quận Cẩm Lệ còn các lực lượng là các tổ chức đoàn thể đều tham gia vào quá trình tuyên truyền các biện pháp phòng ngừa tội phạm như đoàn thanh niên với số lượng đông đảo và năng động, cụ thể:

+ Thực hiện Hướng dẫn số 23/HD-CATP ngày 17/3/2016 của công an thành phố về “xây dựng hộ, nhóm hộ, tổ dân phố, tổ nhân dân tự quản về an

ninh trật tự” [16], UBND quận có công văn chỉ đạo rà soát, đánh giá củng cố kiện toàn và bổ sung qui ước cộng đồng với 19.438 hộ, 1.865 nhóm hộ và 655 tổ dân phố để ngày càng phát huy vai trò làm chủ của người dân trong công tác đấu tranh phòng chống tội phạm.

+ Thực hiện mô hình “6+1”: Trong đó phân công cho Mặt trận Tổ quốc quận quản lý 72 đối tượng, tiến bộ 13 đối tượng, Hội phụ nữ quản lý 45 đối tượng, tiến bộ 35 đối tượng, Hội cựu chiến binh quản lý 41 đối tượng, tiến bộ 24 đối tượng, Đoàn thanh niên quản lý 37 đối tượng, tiến bộ 12 đối tượng và Công an quản lý 53 đối tượng, tiến bộ 31 đối tượng; Hội nông dân quản lý 12 đối tượng, tiến bộ 04 đối tượng, Hội người cao tuổi quản lý 44 đối tượng.

+ Thực hiện mô hình “camera giám sát an ninh trật tự” tại những khu vực, tuyến đường trọng điểm phức tạp: Hiện nay trên địa bàn quận đã gắn được 384 mắt, 46 đầu thu, 34 màn hình quan sát (ĐHT: 16 mắt; TTH: 47 mắt; THT: 46 mắt; TTN: 55 mắt; TMT: 15 mắt; TX: 22 mắt; TL: 44 mắt; APĐ: 17 mắt; TCH: 45 mắt; HT: 16 mắt; TA: 63 mắt) từ nguồn kinh phí vận động nhân dân.

Những hạn chế trong đội ngũ phòng ngừa tội phạm

Quận Cẩm Lệ với điều kiện tự nhiên, điều kiện về kinh tế xã hội như hiện nay thì mỗi cán bộ chiến sĩ phải quản lý diện tích gần 0,2 km² và quản lý khoảng 527 người dân, qua đó theo dõi, giám sát và thực hiện các biện pháp nghiệp vụ của mình để phát hiện tội phạm, chưa kể phải bám trụ tại các khu vực hành lang tiếp giáp với các quận, huyện khác và kiểm soát lượng người dân nhập cư tạm trú.

Với lượng án trung bình khoảng 159 vụ phạm tội/năm được Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ kiểm sát như hiện nay thì trung bình một kiểm sát viên phải thực hiện nhiệm vụ kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử khoảng 55 vụ/năm.

Trong công việc của lực lượng thẩm phán: tại Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ hiện có 04 thẩm phán xét xử các vụ án hình sự.

2.3.3. Cơ chế phối hợp giữa các chủ thể phòng ngừa tội phạm đã đạt được những kết quả

Trên địa bàn quận Cẩm Lệ, việc chỉ đạo, lãnh đạo công tác phòng ngừa tội phạm được Quận ủy sát sao thực hiện, các lực lượng chức năng tiếp tục phối hợp triển khai.

Thứ nhất, trong tuyên truyền phòng ngừa tội phạm hoạt động phối hợp giữa các chủ thể qua nhiều giai đoạn và các bước. giai đoạn vừa rồi là một trong những nội dung cần quan tâm xây dựng các chương trình giáo dục, tuyên truyền phòng ngừa tội phạm trên địa bàn quận Cẩm Lệ, về tác hại của tội phạm đối với trật tự an toàn xã hội.

Thứ hai, Công an quận chủ trì phối hợp với các ban ngành đoàn thể trong quận như các phòng ban, trung tâm, các doanh nghiệp và nhân dân... đẩy mạnh công tác chuyên hóa tuyên, địa bàn phức tạp liên quan đến tội phạm; mở các đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm; phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân quận và Tòa án nhân dân quận đẩy nhanh tiến độ điều tra, truy tố, xét xử các vụ án trên địa bàn quận Cẩm Lệ; phối hợp với các đoàn kiểm tra liên ngành, các ban ngành đoàn thể trong việc kiểm tra các địa điểm cầm đồ; nơi buôn bán, trao đổi phụ tùng, mua bán xe máy cũ trong địa bàn.

Bên cạnh đó, Công an quận phối hợp với Liên đoàn lao động, Phòng Lao động - thương binh và xã hội quận tổ chức công tác tuyên truyền miệng về tình hình an ninh trật tự, phát động phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc trong 5 năm qua tại 48 cơ quan, doanh nghiệp với khoảng 12.351 lượt án bộ - công nhân viên tham gia. Phối hợp với Ban giám hiệu trường Trung học phổ thông Cẩm Lệ, Trung học phổ thông Hiền Nhân, Trung học phổ thông Hòa Vang, Phòng Giáo dục và đào tạo quận tổ chức 04 hội nghị tuyên truyền

trong cán bộ, công nhân viên nhà trường nâng cao cảnh giác có biện pháp giáo dục trong học sinh không tham gia hưởng ứng chiến dịch “Zombies”, tham gia có 187 cán bộ, viên chức.

Những hạn chế trong cơ chế phối hợp phòng ngừa tội phạm

Các vụ án bị phát hiện là do xây dựng các chuyên án đấu tranh, hạn chế trong việc phối hợp hoạt động của các cơ quan tiến hành tố tụng liên quan đến nghiệp vụ điều tra, truy tố, xét xử tội phạm trên địa bàn. Tóm lại, các chủ thể phòng ngừa tội phạm trên địa bàn quận Cẩm Lệ thời gian qua đã tích cực trong công tác phòng ngừa tội phạm bằng nhiều hình thức và phương pháp khác nhau nhưng hiệu quả đạt được chưa cao. Kết quả trên là do nhiều nguyên nhân khác nhau như: sự yếu kém và thiếu kinh nghiệm của đội ngũ cán bộ (hạn chế trong công tác tổ chức nhân sự), các điều kiện về cơ sở vật chất và thiết bị phục vụ công tác phòng ngừa tội phạm trong tình hình mới còn hạn chế, công tác phối hợp tuyên truyền, phòng ngừa chỉ chú trọng đến số lượng, hình thức mà chưa thật sự chú trọng đến chất lượng nội dung phòng ngừa cụ thể áp dụng trên địa bàn dân cư quận.

2.4. Thực trạng áp dụng các biện pháp phòng ngừa tội phạm trên địa bàn quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

2.4.1. Các biện pháp kinh tế - xã hội

Có thể nói rằng các biện pháp kinh tế - xã hội là hiệu quả trong phòng ngừa tình hình tội phạm trên địa bàn quận Cẩm Lệ:

(1) Tổ chức triển khai biện pháp kinh tế - xã hội và một số kết quả đạt được.

Trên địa bàn quận có 2.926 doanh nghiệp đang hoạt động (trong đó có 7 doanh nghiệp trên 500 lao động) và 4.021 hộ kinh doanh cá thể, đã góp phần từng bước giảm dần hộ nghèo, tăng hộ khá, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân, thu hút đông lao động đến địa bàn, bộ mặt đô thị quận

ngày càng khang trang hơn, đồng thời chính quyền quận Cẩm Lệ đã có nhiều biện pháp thúc đẩy kinh tế phát triển, cải thiện điều kiện sống của người dân.

(2) Một số vướng mắc, hạn chế trong quá trình áp dụng các biện pháp kinh tế xã hội trong phòng ngừa tội phạm trên địa bàn quận Cẩm Lệ.

Đặc điểm tình hình dân cư ở quận Cẩm Lệ có mật độ dân số đông so với các quận, huyện khác trên địa bàn thành phố Đà Nẵng nên tình hình kinh tế - xã hội phức tạp và áp dụng các biện pháp phòng ngừa thường khó khăn hơn. Các biện pháp kinh tế - xã hội khi được áp dụng trên địa bàn quận Cẩm Lệ chưa đạt được những hiệu quả đề ra ban đầu, chưa giải quyết triệt để vấn đề cung ứng lao động vào đào tạo nghề trên địa bàn quận, làm tồn tại tình trạng thừa lao động phổ thông, thiếu nguồn lao động có tay nghề dẫn đến những hệ lụy của việc thất nghiệp gây ra tình trạng bất ổn định kinh tế - xã hội.

(2) Nguyên nhân hạn chế

Nguyên nhân chủ yếu là do trình độ dân trí không đồng đều giữa các địa bàn và tình trạng thất nghiệp vẫn là nguyên nhân và điều kiện tội phạm trên địa bàn quận Cẩm Lệ, và hiện nay chính quyền quận vẫn chưa có giải pháp mang tính nổi bật. Điều này được thể hiện rõ bằng những con số cụ thể như người phạm tội sống bằng nghề tự do là 8,3% chiếm tỷ lệ ít nhưng không có nghề nghiệp là 90% một con số đáng báo động cần quan tâm nhiều hơn; có nghề nghiệp nhưng đang trong tình trạng thất nghiệp là 1,7%. Mặt khác, kết quả quan sát và đánh giá cho thấy sự tương tác giữa tình trạng thất nghiệp hiện nay, sự khó khăn trong quá trình mưu sinh, kiếm sống của một phần người dân trên địa bàn quận Cẩm Lệ mà hình thành nên điều kiện để trở thành tội phạm ở một loại hình nào đó.

2.4.2. Các biện pháp văn hóa - giáo dục

(1) Tiir chức thực hiện các biện pháp văn hóa - giáo dục và một số kết quả đạt được trên địa bàn quận Cẩm lệ, thành phố Đà Nẵng.

Phát triển văn hóa - giáo dục, nhằm xây dựng con người có văn hóa, có đạo đức, nâng cao ý thức tôn trọng pháp luật là một biện pháp phòng ngừa xã hội có tính chất chiến lược, căn cơ. Việc giáo dục đạo đức, giáo dục ý thức tôn trọng pháp luật, tôn trọng quy tắc cuộc sống và sống có văn hóa cần được quan tâm ngay từ khi con người mới chập chững, bi bô trong mỗi gia đình, nhà trường và trong xã hội.

Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục đúng độ tuổi và phổ cập 3 và tiến tới đảm bảo 100% được đào tạo chuyên nghiệp ở các cấp khác nhau. Trong các biện pháp về văn hóa, giáo dục nhằm phòng ngừa tội phạm trên địa bàn quận, chính quyền quận Cẩm Lệ luôn chú trọng việc giáo dục tuyên truyền pháp luật đến từng lớp học sinh, sinh viên vì đây là đối tượng dễ dàng bị sa ngã do bị dụ dỗ và đối tượng dễ tiếp nhận thông tin nhất.

+ Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quận triển khai Chương trình phối hợp về “đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trong tình hình mới” giữa Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên với Công an quận Cẩm Lệ. Theo dõi và đôn đốc các thành viên thực hiện phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc, kết quả quản lý giáo dục 72 đối tượng, trong đó có 13 đối tượng tiên bộ.

+ Hội Cựu Chiến binh quận cũng phối hợp với các đơn vị và hieeoj hội đoàn thể khác liên tục triển khai kế hoạch kiểm tra công tác triển khai thực hiện các nội dung Nghị quyết của hội với kết quả là tổ chức thành công 265 cuộc họp với 30.084 người tham dự, đây là kết quả đáng khích lệ. Vận động 19 hội viên tham gia 6 tổ cán sự tình nguyện ở 6 phường, giúp đỡ 91 người hoà nhập cộng đồng, có 22 người có chuyên môn tiến bộ, có việc làm, 27 hội viên tham gia vào lực lượng bảo vệ dân phố, 9 tổ cựu chiến binh tham gia giữ gìn an ninh trật tự, 01 tổ tham gia chống đình tặc, 36 hội viên làm chủ nhiệm các ban chỉ đạo phong trào cách mạng khác ở các khu phố, xây dựng 210 hội

viên là lực lượng nòng cốt.

+ Quận Đoàn quận Cẩm Lệ đã liên tục triển khai các lớp tu tập huấn, các chương trình liên quan đến tuyên truyền phòng ngừa tội phạm. Các buổi sinh hoạt đoàn các cấp luôn được Quận Đoàn chỉ đạo lồng ghép các nội dung tuyên truyền pháp luật và các loại hình tội phạm theo chủ đề với các nội dung và hình thức đa dạng với nhiều phương pháp khác nhau với kết quả là có 54 buổi tuyên truyền với gần 7000 lượt đoàn viên tham gia. Các hoạt động của Đoàn thể hiện sự năng động của đoàn viên như tham gia tình nguyện, tham gia mùa hè xanh hay các chương trình vệ sinh đường phố và khu dân cư luôn được các đoàn viên tham gia nhiệt tình.

+ Hội Liên hiệp phụ nữ quận Cẩm Lệ luôn đi đầu các phong trào về tuyên truyền phổ biến pháp luật. Trong thời gian qua, các cấp hội đã tổ chức thành công và có hiệu quả 612 cuộc họp với 12.159 lượt hội viên tham gia với nhiều nội dung và phương pháp tuyên truyền và hoạt động động hiệu quả. Phối hợp các ban, ngành đoàn thể khu phố, tổ dân phố tham gia cảm hóa giáo dục 75 đối tượng, 45 đối tượng tiên bộ.

- Liên đoàn lao động quận Cẩm Lệ đã triển khai kế hoạch phối hợp thực hiện công tác phòng chống tội phạm và trật tự xã hội giữa Liên đoàn lao động - Công an quận giai đoạn 2016-2020 với nhiều nội dung và hình thức phối hợp qua đó tuyên truyền đến người lao động trên địa bàn quận một cách hiệu quả nhất.

+ Công an quận: Chương trình “Vì quận Cẩm Lệ bình yên” để phát thanh cho nhân dân, cơ quan doanh nghiệp, bệnh viện, trường học...

(2) Một số vướng mắc, hạn chế và tồn tại trong việc áp dụng các biện pháp văn hóa - giáo dục trên địa bàn quận Cẩm Lệ

Hoạt động tuyên truyền pháp luật phòng ngừa tội phạm không mang tính thường xuyên, đôi khi được thực hiện mang tính phong trào theo sự chỉ đạo

của cơ quan cấp trên cho nên thiếu sự chủ động, phối hợp; không chuẩn bị trước phân kinh phí thực hiện, dẫn tới chất lượng và hiệu quả phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng ngừa tội phạm chưa cao.

(3) Nguyên nhân tồn tại

Thực trạng những năm qua cho thấy, khá nhiều tội phạm xâm phạm tính mạng, sức khỏe có nguyên nhân từ sự kém hiểu biết pháp luật, về tội phạm cũng như về trách nhiệm pháp lý trước Nhà nước và trước người bị hại. Vì vậy, tăng cường tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật đến các tầng lớp nhân dân để nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho mỗi người sẽ là yếu tố quan trọng, cần thiết để trang bị kỹ năng sống, kỹ năng hành xử trong cuộc sống. Trong đó, cần đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật để pháp luật đến được với người dân một cách dễ hiểu, dễ nhớ, dễ vận dụng. Đặc biệt, cần phát huy giá trị tuyên truyền từ các loại hình văn hóa, nghệ thuật... Đây là biện pháp bổ trợ rất quan trọng, góp phần loại trừ nguyên nhân và điều kiện phạm tội từ sự thiếu hiểu biết pháp luật của người phạm tội.

2.4.3. Các biện pháp tổ chức, quản lý xã hội

(1) Tổ chức thực hiện biện pháp tổ chức, quản lý xã hội và kết quả đạt được trong việc áp dụng trên địa bàn quận Cẩm Lệ

Thứ nhất, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc quận đẩy mạnh công tác tuyên truyền, duy trì và phát huy hiệu quả hoạt động của Tổ cán sự tình nguyện ở 6 phường; phối hợp với Công an quản lý, giáo dục, nắm tình hình và giúp đỡ người hồi gia, tù tha, người đang thi hành án treo cư ngụ trên địa bàn nhằm hạn chế và ngăn ngừa tái phạm

Hội Liên hiệp Phụ nữ quận cũng phối hợp, thực hiện tốt đề án tổ chức quản lý dạy nghề và giải quyết việc làm sau cai nghiện; kết hợp với Công an trong việc quản lý, giáo dục và giúp đỡ đối tượng hoàn lương; cùng với quận

đoàn tổ chức, thực hiện hiệu quả nhân rộng mô hình xây dựng “Chi hội, Tổ hội an toàn; gia đình hội viên không có chồng, con phạm tội về tệ nạn xã hội”; nâng cao hiệu quả hoạt động câu lạc bộ “Phụ nữ vươn lên”, “Gia đình hạnh phúc”, quan tâm quản lý con em trong gia đình.

- Quận đoàn phối hợp với các ngành chức năng tiếp tục tuyên truyền, giáo dục pháp luật, tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật trong đoàn viên thanh niên, học sinh, sinh viên, phối hợp với Công an trong công tác giáo dục, quản lý đối tượng là thanh thiếu niên hư, phạm pháp, bỏ học.

Thứ hai, đối với các tội phạm xâm phạm sức khỏe, tính mạng, nhiều khi nguyên nhân phạm tội chỉ bắt đầu từ những mâu thuẫn rất nhỏ trong dân cư. Nhưng do không được giải tỏa kịp thời mà mâu thuẫn bùng phát. Hoặc có những tội phạm phát sinh từ sự thiếu cảnh giác trong giữ gìn an ninh trật tự của người dân, từ phong tục, tập quán lạc hậu, thiếu lành mạnh của con người. Vì vậy, chính quyền địa phương cần vận động, tổ chức và phát huy đông đảo người dân tham gia một cách tích cực vào công cuộc phòng ngừa tội phạm. Bao gồm các hoạt động: Vận động quần chúng nhân dân tự giác xây dựng nếp sống lành mạnh; lập các tổ hòa giải để giải quyết mâu thuẫn từ trong “trứng nước”, giải quyết triệt để các xung đột; vận động quần chúng đấu tranh bài trừ tệ nạn xã hội, bài trừ những văn hóa phẩm có nội dung kích động bạo lực; tổ chức vận động quần chúng thu thập tin tức, phát hiện, đấu tranh, tố giác kịp thời đối với những hành vi bạo lực trong gia đình, nhà trường... Đó là những phương cách hữu hiệu kịp thời ngăn chặn nguyên nhân và điều kiện phạm tội, tạo điều kiện để mọi người, mọi gia đình có cuộc sống lành mạnh, yên vui, hạnh phúc.

(2) Một số vướng mắc, hạn chế và tồn tại trong áp dụng các biện pháp tổ chức, quản lý xã hội trên địa bàn quận Cẩm Lệ

- Mặc dù thời gian qua, quận ủy và UBND quận Cẩm Lệ đã có nhiều cố gắng trong quá trình tổ chức và quản lý xã hội để qua đó phòng ngừa tội phạm

trên địa bàn quận nhưng do một số cán bộ và quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy của quận còn chông chéo nên tạo ra các sơ hở để các đối tượng tội phạm lợi dụng.

Bên cạnh đó, quận Cẩm Lệ cũng chưa có các giải pháp cụ thể để quản lý các cơ sở kinh doanh có thể là nơi tiêu thụ tài sản phạm tội, đây chính là các đầu ra cho các loại tội phạm trên địa bàn quận Cẩm Lệ.

(3) Nguyên nhân tồn tại:

Cấp ủy đảng, chính quyền, cần quan tâm nhiều hơn nữa tới các cấp, nhiều ngành còn đứng ngoài cuộc hoặc chỉ tham gia một cách hình thức, chiếu lệ, đối phó nên chưa tạo ra được sức mạnh tổng hợp toàn dân phòng chống tội phạm. Một số cơ quan quản lý nhà nước còn chông chéo trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ phòng ngừa tội phạm trên địa bàn quận.

Tiểu kết Chương 2

Những năm gần đây, trên địa bàn quận Cẩm Lệ tình hình tội phạm diễn biến ngày càng phức tạp và nghiêm trọng. Tội phạm đã và đang xảy ra trên hầu hết các địa phương, gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng, nhiều vụ án gây đau đớn tột cùng cho người thân, gây hoang mang, lo lắng trong nhân dân. Chính vì vậy, ngoài việc phát hiện và trừng trị tội phạm kịp thời, nghiêm minh, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật thì Nhà nước và các cơ quan chức năng, các tổ chức xã hội cần đề ra hệ thống giải pháp hữu hiệu và tổ chức thực hiện tốt để phòng ngừa và ngăn ngừa hành vi phạm tội, loại trừ các nguyên nhân và điều kiện phát sinh tội phạm. Chương 2 của luận văn tập trung làm rõ thực trạng phòng ngừa tội phạm trên địa bàn quận Cẩm Lệ từ năm 2013 đến hết tháng 6/2018 với các nội dung cụ thể từ đó tìm ra các hạn chế và nguyên nhân của các hạn chế. Những kết quả nghiên cứu ở chương 2 là cơ sở quan trọng để đề xuất các giải pháp hữu hiệu nhằm phòng ngừa tình hình tội phạm trên địa bàn quận tại Chương 3.

CHƯƠNG 3

TĂNG CƯỜNG PHÒNG NGỪA TỘI PHẠM TRÊN ĐỊA BÀN QUẬN CẨM LỆ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

3.1. Dự báo tội phạm trên địa bàn quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

3.1.1. Dự báo một số tình hình có liên quan đến hoạt động phòng ngừa tội phạm

Thế giới đang bước vào thời kỳ Cách mạng công nghiệp 4.0, tình hình cạnh tranh thương mại giữa các cường quốc ảnh hưởng không nhỏ đến các quốc gia khác trên thế giới, các biến động của kinh tế, xã hội và pháp luật thế giới cũng ảnh hưởng không nhỏ đến Việt Nam. Đặc biệt, hiện nay Việt Nam đang hội nhập sâu và rộng với nhiều hiện định song phương, đa phương được ký kết và chính những điều này đã tạo ra những cơ hội và không ít các thách thức cho chúng ta.

Tuy nhiên, cũng sẽ gặp không ít trở ngại và thách thức, các thế lực thù địch vẫn ráo riết thực hiện chiến lược “Diễn biến hoà bình” với nhiều thủ đoạn nguy hiểm và thâm độc, hòng xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam và làm sụp đổ chế độ XHCN mà nhân dân ta đã và đang ra sức xây dựng và trên đà phát triển vững chắc, khẳng định tính đúng đắn của đường lối đổi mới mà Đảng ta đã vạch ra.

Việt nam ngày càng mở rộng các mối quan hệ đa phương, song phương với các quốc gia trên thế giới, chính vì vậy mà tình hình tội phạm công nghệ cao, tội phạm xuyên quốc gia đều có xu hướng giá tăng, các thành phố, thị xã, thị trấn được mở rộng.

Dân số tiếp tục gia tăng là một lợi thế bổ sung nguồn nhân lực để phát triển đất nước. Thiếu việc làm đời sống khó khăn sẽ là điều kiện cho tội phạm và các tệ nạn xã hội phát triển. Tình hình đó sẽ tác động tới tổ chức hoạt động

phòng ngừa tội phạm. Quan điểm của Đảng và Nhà nước ta là xây dựng Nhà nước pháp quyền.

Thời gian tới sự hợp tác, giao lưu quốc tế ngày càng mở rộng; kéo theo một số lượng lớn người Việt Nam đi ra nước ngoài cũng như người nước ngoài vào Việt Nam sẽ có nhiều biến động theo chiều hướng gia tăng, thành phần phức tạp với những mục đích khác nhau.

3.1.2. Dự báo tội phạm ở địa bàn quận Cẩm Lệ trong thời gian tới

Một số loại tội phạm như: Cướp, cướp giật, trộm cắp tài sản, tội phạm liên quan tới “tín dụng đen”, lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, cờ bạc, có ý gây thương tích, mại dâm trá hình... có chiều hướng diễn biến phức tạp. Gia tăng các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, sử dụng chất cấm trong chăn nuôi gây. Công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông vẫn tồn tại nhiều khó khăn, thách thức.

Theo đánh giá của Bộ Công an, từ đầu năm 2018 đến nay, lực lượng công an toàn quốc đã triển khai quyết liệt các kế hoạch, biện pháp đấu tranh trấn áp tội phạm ma túy và đạt được nhiều kết quả nổi bật, trong đó đã đánh đúng, đánh trúng nhiều đường dây mua bán, vận chuyển ma túy lớn, làm chuyển biến cơ bản một số địa bàn phức tạp.

Tuy nhiên, theo Công an quận Cẩm lệ, do nhu cầu sử dụng ma túy trên địa bàn quận có xu hướng tăng, khi nguồn ma túy bị khan hiếm do đấu tranh mạnh, giá ma túy tại thị trường chợ đen có thể sẽ tăng, càng kích thích các đối tượng tìm cách mua bán, vận chuyển ma túy vì lợi nhuận tăng lên. Ngoài ra, khi bị đánh mạnh ở địa bàn này các đối tượng sẽ chuyển hướng sang địa bàn khác hoạt động. Trong khi đó, số người nghiện sẽ tìm mọi cách để có tiền mua ma túy sử dụng, kể cả hoạt động phạm tội, nhất là những tội liên quan đến chiếm đoạt tài sản. Mặt khác, trong thời gian diễn ra các sự kiện thể thao lớn của thế giới và khu vực thì tình trạng cờ bạc, cá độ bóng đá qua mạng

internet diễn ra rất phức tạp với hàng trăm ngàn người tham gia, số tiền cá cược lên đến hàng ngàn tỷ đồng, phần lớn người chơi là thua lỗ, nhiều trường hợp túng quẫn cũng sẽ dẫn đến các hành vi vi phạm pháp luật.

Công an quận Cẩm Lệ chỉ rõ, những vấn đề trên cho thấy dự báo tình hình tội phạm những năm tiếp theo sẽ diễn ra hết sức phức tạp, nhất là tội phạm lừa đảo, cướp giật, trộm cắp tài sản; thậm chí là giết người... hoạt động của các băng nhóm tội phạm liên quan đến hoạt động “tín dụng đen”, cho vay lãi nặng, siết nợ, đòi nợ thuê tăng.

3.2. Tăng cường nhận thức về mục đích, ý nghĩa, các nguyên tắc, nội dung trong phòng ngừa tội phạm trên địa bàn quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

Tiếp tục thực hiện hiệu quả các chỉ thị, chương trình, kế hoạch của Đảng, Chính phủ, Thành ủy, UBND thành phố Đà Nẵng và Ban Chỉ đạo 138/CP về công tác đấu tranh PCTP, trọng tâm là Kết luận số 05-KL/TW, ngày 15/7/2016 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW ngày 22/10/2010 của Bộ Chính trị về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTP trong tình hình mới” và Chiến lược quốc gia PCTP đến năm 2020... Tổ chức thực hiện quyết liệt, hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tội phạm. Chú trọng công tác phòng ngừa xã hội; tập trung tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật để nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người dân về PCTP. Xác định rõ trách nhiệm và phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị đối với công tác PCTP; xây dựng lực lượng nòng cốt trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc; nhân rộng các mô hình điển hình tiên tiến trong PCTP.

Xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng chống tội phạm theo Quy định số 181-QĐTW ngày 30/3/2013 của Ban Chấp hành Trung ương về xử lý kỷ

luật đảng viên vi phạm công tác phòng, chống tội phạm; kiên quyết không để xảy ra tình trạng bao che, dung túng, tiếp tay cho tội phạm.

Phát huy vai trò nòng cốt của lực lượng Công an trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, tập trung đấu tranh trấn áp mạnh các loại tội phạm có tổ chức, tội phạm lưu động, tội phạm có yếu tố nước ngoài, tội phạm lợi dụng công nghệ cao, tội phạm trong lứa tuổi vị thành niên, tội phạm ma túy, mua bán người, tội phạm kinh tế, tham nhũng, tội phạm môi trường; chủ động nắm chắc tình hình đấu tranh cho hiệu quả đối với các loại tội phạm; mở các đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm đảm bảo an toàn các ngày lễ, tết, các sự kiện chính trị quan trọng....

Theo đó, tăng cường tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho nhân dân về chủ trương, đường lối, chính sách pháp luật và chế tài xử lý đối với hành vi chống người thi hành công vụ; quyền, nghĩa vụ của công dân và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các lực lượng thực thi công vụ, qua đó nâng cao nhận thức, trách nhiệm, nghĩa vụ của người dân trong việc tuân thủ, giám sát, ủng hộ, giúp đỡ các lực lượng thi hành công vụ hoàn thành tốt nhiệm vụ. Tuyên truyền nâng cao nhận thức về pháp luật, quyền hạn, phẩm chất, đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp, lễ tiết, tác phong văn hóa công vụ của cán bộ, công chức, viên chức người thi hành công vụ. Xác định đây là nhiệm vụ thường xuyên, trọng tâm của cơ quan, đơn vị.

Làm tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng và quản lý cán bộ, công chức, viên chức, siết chặt kỷ cương, kỷ luật công vụ; thường xuyên phổ biến, quán triệt về tình hình, yêu cầu nhiệm vụ phòng, chống tội phạm nói chung; nhằm nâng cao nhận thức cho người thực thi công vụ. Rà soát, bổ sung, hoàn thiện các nội quy, quy chế, quy trình, kế hoạch công tác, quy định rõ phạm vi trách nhiệm, cơ chế phối hợp, điều kiện đảm bảo trong thực thi nhiệm vụ, nhất là những cơ chế chính sách pháp luật còn bất cập,

những sơ hở yếu kém trong công tác quản lý nhà nước chưa được người dân đồng tình.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc, phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị và toàn dân tham gia đấu tranh phòng, chống tội phạm, tạo dư luận xã hội lên án và đấu tranh mạnh mẽ với các hành vi phạm tội; bảo đảm pháp luật được thực thi nghiêm minh, đồng thời bảo vệ quyền, lợi ích chính đáng của người dân và lực lượng thi hành công vụ.

Thường xuyên tổ chức, quá triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ các nội dung, quy chế, quy trình, phương án, kế hoạch công tác đối với từng lĩnh vực, địa bàn, đối tượng cụ thể. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao, người thi hành công vụ phải tránh tư tưởng chủ quan, lơ là, luôn nêu cao tinh thần cảnh giác, chủ động, sẵn sàng giải quyết mọi tình huống xảy ra. Kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng, tiêu cực, gây phiền hà, sách nhiễu người dân, các vi phạm về tác phong, thái độ ứng xử trong khi thi hành công vụ, xem xét xử lý trách nhiệm liên đới của người đứng đầu cơ quan, đơn vị; kịp thời phát hiện, động viên, khen thưởng những điển hình tốt về tinh thần, thái độ phục vụ của người thi hành công vụ. Thực hiện nghiêm túc việc thông báo về địa phương nơi cư trú hoặc cơ quan, tổ chức nơi người có hành vi chống người thi hành công vụ học tập, làm việc để có biện pháp phòng ngừa, quản lý, giáo dục

Bên cạnh đó, quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, huấn luyện nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, pháp luật, phương pháp vận động, thuyết phục, đối thoại với quần chúng nhân dân; ý thức chấp hành pháp luật và kỹ năng sử dụng vũ khí, công cụ hỗ trợ, phương tiện nghiệp vụ, phòng vệ, xử lý tình huống...cho các lực lượng trực tiếp thực thi công vụ, được sử dụng công cụ hỗ trợ theo quy định.

3.3. Hoàn thiện biện pháp phòng ngừa tội phạm trên địa bàn quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

3.3.1. Những biện pháp phòng ngừa chung tội phạm

3.3.1.1. Các biện pháp về kinh tế - xã hội

Thứ nhất, tạo điều kiện cho người dân có việc làm, xây dựng các chính sách ưu đãi về vốn vay để người dân có điều kiện kinh doanh, lao động để sinh sống, giảm bớt khó khăn về đời sống kinh tế, nâng cao mức sống của bộ phận dân cư nghèo, Việc tạo việc làm cho người dân, giúp họ yên tâm sinh sống và làm việc, giảm thiểu thời gian rảnh rỗi.

Thứ hai, giải quyết việc làm cho người dân trên địa bàn quận, giảm tỷ lệ thất nghiệp, tạo công ăn việc làm nhất là số người đang trong độ tuổi lao động trên địa bàn quận, để tạo nhiều việc làm cho người lao động.

Thứ ba, quận Cẩm Lệ tiếp tục duy trì và thu hút đầu tư phát triển, góp phần giải quyết việc làm cho người dân trên địa bàn.

3.3.1.2. Các biện pháp về văn hóa - giáo dục

- Các biện pháp về văn hóa

+ Hình thành một đội ngũ cán bộ ở cơ sở có uy tín, có năng lực tạo dựng được niềm tin ở nhân dân để thực hiện các biện pháp về tuyên truyền.

+ Cần tiếp tục đầu tư vào hệ thống cơ sở vật chất phục vụ các hoạt động thể thao – văn hóa trên địa bàn quận, đặc biệt là các khu vực công cộng.

+ Xây dựng các mô hình về văn hóa khu phố, văn hóa dòng họ, văn hóa gia đình... Bên cạnh đó, văn hóa công sở, văn hóa giao thông hay văn hóa giao tiếp... cần được khuyến khích phát triển.

+ Kiểm soát chặt chẽ các hoạt động văn hóa, phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm. Hiện nay, cũng với sự phát triển kinh tế của quận thì các hoạt động giải trí với nhiều hình thức như vũ trường, câu lạc bộ giải trí, các quán Karaoke... được xây dựng và mở rộng rất nhanh, cần có sự quản lý

chặt chẽ vì đây là những nơi nhạy cảm dễ dàng hình thành các loại tội phạm về ma túy, cướp giật, trộm cắp...

- Các biện pháp về giáo dục

Xây dựng các tiết học ngoài giờ, các buổi học kỹ năng sống nhằm tạo ra một môi trường giao lưu hiệu quả để tuyên truyền tốt hơn các kiến thức về xã hội nói chung và pháp luật nói riêng. Gắn các nội dung về phòng ngừa tội phạm trong các môn học phù hợp hoặc cho học sinh biết đến những án lệ điển hình về các loại tội phạm đã được xây dựng để các em dễ dàng hình dung về hậu quả của vi phạm pháp luật, ý thức tự học, tự rèn luyện được nâng cao hơn.

3.3.1.3. Biện pháp tuyên truyền, phổ biến pháp luật, giáo dục ý thức cảnh giác cho quần chúng nhân dân, vận động quần chúng nhân dân tham gia vào hoạt động phòng ngừa tội phạm

Đảng ta có quan điểm: “Cách mạng là sự nghiệp của quần chúng”, chính vì vậy, các lực lượng chức năng cần phải lấy quần chúng nhân dân làm trung tâm để tuyên truyền vận động quần chúng, giúp họ hiểu và thấy được vinh dự cũng như trách nhiệm lớn lao của mình trong sự nghiệp cách mạng này.

Thứ nhất, để thực hiện tốt công tác phòng ngừa tội phạm thì việc làm tốt công tác tuyên truyền để quần chúng nhân dân hiểu rõ đã đảm bảo được 50% của công việc này.

Thứ hai, khi bị đối tượng xâm hại nếu mức độ không nguy hiểm tính mạng thì cần phải bảo vệ và giữ nguyên hiện trường, tạo điều kiện thuận lợi cho lực lượng điều tra đến khám nghiệm hiện trường.

Thứ ba, hình thức tuyên truyền cần đa dạng và phong phú. Hoạt động tuyên truyền phòng ngừa tội phạm cần được hướng đến nhiều đối tượng khác nhau nhằm giáo dục ý thức chấp hành pháp luật, đạo đức nghề nghiệp, văn hóa giáo dục và các nội dung khác...

3.3.1.4. Biện pháp về quản lý trật tự xã hội

Thứ nhất, để làm tốt biện pháp quản lý xã hội thì việc tăng cường công tác tham mưu cho Quận ủy, UBND quận Cẩm Lệ qua đó đề ra các kế hoạch, các chính sách quản lý xã hội phù hợp với thực tiễn có tác dụng phòng chống tội phạm rất hiệu quả.

Công an quận cần tham mưu cho UBND quận rà soát bổ sung, điều chỉnh kịp thời, nhằm chủ động bịt kín những “lỗ hổng pháp luật” mà tội phạm có thể lợi dụng để hoạt động.

Thứ hai, tăng cường hiệu quả quản lý nhà nước về kinh tế - xã hội nói chung và về trật tự an toàn xã hội nói riêng.

Lực lượng Công an phải thực hiện tốt công tác chuyên môn của ngành, trong đó tập trung nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác nghiệp vụ cơ bản (điều tra cơ bản, quản lý đối tượng suu tra, hiềm nghi...), xây dựng cộng tác viên mạng lưới bí mật đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng để phục vụ cho công tác quản lý địa bàn, quản lý đối tượng và phục vụ cho công tác chuyên án, công an cấp quận, phường phải xác định được địa bàn, đối tượng trọng điểm, quy luật hoạt động, phương thức, thủ đoạn của đối tượng để tăng cường công tác tuần tra, mật phục tại các tuyến, địa bàn thường xảy ra các hành vi trộm cắp.

Thứ ba, tiếp tục tăng cường phối hợp các biện pháp trong phòng ngừa tội phạm trên địa bàn quận Cẩm Lệ để phát huy hiệu quả của phòng ngừa tổ chức, quản lý xã hội. Phối hợp Mặt trận Tổ quốc quận và các đoàn thể tổ chức tổng kết các nghị quyết, kế hoạch liên tịch về phòng chống tội phạm để tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả trong giai đoạn tới.

Xây dựng và nhân rộng các mô hình tự quản của quần chúng đặc biệt các mô hình của Hội Cựu chiến binh, Đoàn thanh niên, Hội phụ nữ..., hàng năm tổ chức rà soát, đánh giá cụ thể phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc ở

từng khu phố, tổ dân phố.

Thứ tư, nâng cao chất lượng công tác điều tra, phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân và Tòa án nhân dân, Tổ chức điều tra và xử lý triệt để các đối tượng trong các băng nhóm, tổ chức tội phạm.

Thứ năm, tăng cường hợp tác, phối hợp lực lượng chuyên trách và nòng cốt trong đấu tranh, phòng ngừa tội phạm trên địa bàn quận. Đối với các đơn vị nghiệp vụ trong lực lượng Công an: củng cố và duy trì phối hợp thông tin giữa các đơn vị trong lực lượng Công an, trước hết là lực lượng Cảnh sát hình sự, Cảnh sát phòng chống tội phạm về ma túy.

Thứ sáu, tăng cường hoạt động tuần tra giám sát, kiểm tra, thanh tra các hoạt động kinh doanh, giao thông và các hoạt động văn hóa giải trí... tại tuyến đường, tuyến phố, khu dân cư trên địa bàn quận 24/24.

3.3.2. Những biện pháp phòng ngừa riêng tội phạm trên địa bàn quận Cẩm Lệ

3.3.2.1. Những biện pháp ngăn chặn tội phạm

- *Những biện pháp ngăn chặn tội phạm xảy ra*

+ *Quan tâm đến những đối tượng tội phạm ẩn, có nguy cơ trở thành tội phạm, cụ thể như sau:*

Thứ nhất, tăng cường quản lý các đối tượng có tiền sự, những người ham chơi cờ bạc, những người đang phải thi hành hình phạt không phải là hình phạt tù và những người đã thi hành xong hình phạt tù về tội phạm.

Thứ hai, huy động nguồn lực và sự tham gia của toàn dân trong công tác phòng ngừa tội phạm trên địa bàn quận Cẩm Lệ

Thứ ba, tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa các tổ chức chính trị Đoàn thanh niên, Hội phụ nữ, Hội cựu chiến binh. Qua đó, tạo ra một lực lượng quản lý đa dạng bao vây mọi mặt trong công tác phòng ngừa tội phạm.

+ *Tác động vào nạn nhân tiềm tàng của các đối tượng tội phạm muốn*

hướng tới

Các cơ quan chức năng và tổ chức đoàn thể cần phổ biến phương thức, thủ đoạn phạm tội, nâng cao tinh thần cảnh giác và có ý thức bảo vệ tài sản của mình. Qua đó, tăng cường nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phát động quần chúng nhân dân ý thức tự bảo vệ tài sản của mình và tham gia bảo vệ tài sản của người khác với mục tiêu tạo ra một phòng trào tự bảo vệ, tự phòng ngừa.

3.3.2.2. Biện pháp phòng ngừa tái phạm tội phạm

- C.Mác đã thừa nhận “Thực tiễn công tác xét xử của Tòa án là đời sống hàng ngày của pháp luật, hiệu quả của pháp luật hình sự phụ thuộc rất nhiều vào tính đúng đắn của công tác xét xử”, chính vì vậy, Tòa án luôn phải làm tốt chức năng, nhiệm vụ của mình với việc xét xử nghiêm minh, đúng người đúng tội để đảm bảo không bỏ sót tội phạm.

- Bản chất của việc ngăn ngừa tái phạm đó là giúp người phạm tội dễ dàng hơn trong việc hòa nhập với cộng đồng để trở thành người có ích cho xã hội.

3.3.2.3. Biện pháp tuần tra, kiểm soát

Quận ủy, UBND quận Cẩm Lệ tiếp tục chỉ đạo các lực lượng chức năng, các cơ quan chuyên trách về vấn đề phòng ngừa tội phạm phải tuần tra, kiểm soát tốt địa bàn phân công và thể hiện được sức mạnh của Nhà nước và nhân dân trong phòng ngừa tội phạm trên địa bàn quận.

3.4. Hoàn thiện tổ chức phòng ngừa tội phạm trên địa bàn quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

3.4.1. Đối với cơ quan Công an

Vì vậy lực lượng này phải không ngừng hoàn thiện để phát hiện, điều tra để đạt hiệu quả cao nhất các vụ án:

Những năm qua, lực lượng Công an quận Cẩm Lệ đã tập trung tham mưu cho cấp ủy, chính quyền các cấp chỉ đạo các cơ quan, ban, ngành, nhằm

huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong công tác phòng, chống tội phạm, liên tục triển khai các chương trình, kế hoạch, biện pháp tăng cường phòng ngừa, đấu tranh, kiểm chế sự gia tăng các loại tội phạm, góp phần giữ vững an ninh, trật tự của đất nước.

Triển khai liên tục các đợt cao điểm đấu tranh phòng, chống tội phạm, tập trung đấu tranh trấn áp các băng nhóm tội phạm nguy hiểm, hoạt động âm mưu, chém mướn, tội phạm sử dụng vũ khí gây án, giết người, cướp, cưỡng đoạt tài sản, chống người thi hành công vụ...; điều tra khám phá nhanh các vụ án đặc biệt nghiêm trọng, gây bức xúc trong dư luận xã hội.

Phối hợp nắm tình hình mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân, cùng với các ngành, đoàn thể hữu quan phối hợp đề xuất giải quyết mâu thuẫn ngay từ cơ sở để phòng ngừa, ngăn chặn các trọng án do nguyên nhân xã hội, nhất là các vụ giết người, cố ý gây thương tích do mâu thuẫn, thù tức cá nhân.

Phối hợp chặt chẽ với các ngành, đoàn thể triển khai thực hiện các chương trình, nghị quyết, thông tư liên tịch nhằm nâng cao hiệu quả phòng ngừa tội phạm, giáo dục các đối tượng có nguy cơ cao về tội phạm, vi phạm pháp luật hoặc bị tội phạm xâm hại, nhất là trong thanh thiếu niên, học sinh, sinh viên, trẻ em; đẩy mạnh các phong trào xây dựng khu dân cư văn hóa; xây dựng phong trào quần chúng tham gia phòng, chống tội phạm, bảo vệ an ninh Tổ quốc.

3.4.2. Đối với Viện kiểm sát nhân dân

Viện kiểm sát quận Cẩm Lệ luôn chú trọng công tác tiếp nhận và kiểm sát việc quản lý, xử lý tố giác, tin báo tội phạm; chủ động phối hợp với Cơ quan điều tra để quản lý thông tin tội phạm như thiết lập, củng cố hệ thống sổ quản lý, tiến hành đối chiếu, phân loại tin báo; bổ sung Quy chế phối hợp giữa Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát cùng cấp trong công tác giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm; chủ động cập nhật thông tin trên các phương tiện

thông tin đại chúng, rà soát và giải quyết kịp thời các tố giác, tin báo tội phạm, không để tồn đọng, giải quyết kéo dài.

Phối hợp với cơ quan Công an, Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ và các cơ quan ban ngành hữu quan, các tổ chức đoàn thể và nhân dân giải quyết kịp thời, nghiêm minh, đúng pháp luật đối với tội phạm, tránh bỏ lọt tội phạm, không làm oan người vô tội thông qua khởi tố những vụ án được xã hội quan tâm và triệt để các vụ án khác.

3.4.3. Đối với Tòa án nhân dân

Trong những năm qua, Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ có nhiều biện pháp khác nhau để thực hiện việc phòng ngừa tội phạm nói chung, tội phạm có tổ chức nói riêng. TAND quận thường xuyên tham mưu cho Quận ủy, UBND quận Cẩm lệ trong việc xây dựng và tổ chức thực hiện các biện pháp phòng ngừa tội phạm có tổ chức. Bằng hoạt động của mình, Tòa án góp phần giáo dục công dân trung thành với Tổ quốc, nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật, tôn trọng những quy tắc của cuộc sống xã hội, ý thức đấu tranh phòng, chống tội phạm. Trong quá trình xét xử, TAND quận tìm hiểu nguyên nhân, điều kiện nảy sinh tội phạm, từ đó tham mưu cho Quận ủy, UBND quận Cẩm lệ trong việc tổ chức phòng ngừa tội phạm; kiện toàn, tổ chức, ban hành chính sách phù hợp với từng điều kiện cụ thể để ngăn chặn những nguy cơ phát sinh tội phạm. Bên cạnh đó, Tòa án phát hiện và kiến nghị với các cơ quan có thẩm quyền xem xét sửa đổi, bổ sung hoặc hủy bỏ văn bản pháp luật để bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, cơ quan, tổ chức.

Ngoài ra, nhận thức được vai trò quan trọng của phòng ngừa từ xa, phòng ngừa xã hội, Tòa án đã chủ động, tích cực áp dụng các biện pháp xử lý hành chính, quyết định thi hành án hình sự.

Với trách nhiệm của mình, Tòa án cùng với các cơ quan tố tụng, cơ quan hữu quan khác đã thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, đồng

thời hướng dẫn, giúp đỡ các cơ quan khác của Nhà nước, tổ chức, cá nhân phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm, là công cụ hữu hiệu bảo vệ pháp luật, tạo môi trường ổn định cho sự phát triển kinh tế, hội nhập quốc tế, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

3.5. Tăng cường nguồn lực phòng ngừa tội phạm trên địa bàn quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

3.5.1. Tăng cường về số lượng

Về lâu dài phải có kế hoạch bổ sung đủ biên chế cho lực lượng Công an quận, tăng cường trang bị cơ sở vật chất kỹ thuật và các chính sách khác cho lực lượng Công an có thể dễ dàng hơn trong thực hiện các nghiệp vụ của mình.

Tăng cường nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về an ninh trật tự, đặc biệt quan tâm đến công tác quản lý nơi cư trú, quản lý các ngành nghề kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự, quản lý vũ khí vật liệu nổ, các dịch vụ giải trí... không để sơ hở phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội.

3.5.2. Tăng cường về chất lượng

Cần tiếp tục kiện toàn và củng cố lực lượng cảnh sát khu vực, Công an phường vì đây là những người gần dân và nắm bắt rõ nhất tình hình tội phạm ở cơ sở.

Bên cạnh đó, những văn bản pháp luật này cần được hệ thống hóa trong một văn bản pháp luật và đề nghị xây dựng thành luật phòng ngừa tội phạm. Có như vậy mới tạo cơ sở pháp lý cho phòng ngừa tội phạm nói chung và hoạt động phòng ngừa tội phạm của lực lượng Công an nói riêng.

Tiểu kết Chương 3

Trên cơ sở thực trạng phòng ngừa tội phạm trên địa bàn quận Cẩm Lệ từ năm 2013 đến hết 6/2018, định hướng cải cách tư pháp, công tác dự báo tình hình tội phạm hiện nay của Việt Nam cũng như trên địa bàn quận Cẩm Lệ.

Chương 3 của luận văn đã đề xuất các giải pháp chung và cụ thể nhằm tăng cường phòng ngừa tội phạm trên địa bàn quận Cẩm Lệ trong thời gian tới. Tác giả nêu ra giải pháp cụ thể về các mặt như: tăng cường nhận thức về mục đích, ý nghĩa, các nguyên tắc, nội dung trong phòng ngừa tội phạm trên địa bàn quận Cẩm Lệ gắn với các biện pháp phòng ngừa tình hình tội phạm trên địa bàn quận Cẩm Lệ. Các biện pháp trên cần được thực hiện đồng bộ, cần huy động sức mạnh tổng thể của Nhà nước và nhân dân cùng làm để qua đó tạo ra những hiệu quả tốt nhất cho công tác phòng ngừa tội phạm trên địa bàn quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

KẾT LUẬN

Nhận thức về phòng ngừa tội phạm nói chung và tội phạm trật tự an toàn xã hội nói riêng có vai trò qua trọng trong khoa học pháp lý và trong công tác phòng chống tội phạm trên thực tế. Nhận thức này là nhận thức của toàn xã hội, của cả hệ thống chính trị. Chỉ khi nhận thức được tính nguy hiểm của tội phạm và vai trò to lớn của phòng ngừa tội phạm thì lúc đó mới có thể hạn chế được tội phạm phát sinh, không bỏ lọt tội phạm, làm oan người vô tội và đảm bảo trật tự xã hội, tạo điều kiện để con người và xã hội cùng phát triển.

Những điều này đều xuất phát từ nhận thức về tội phạm và ý thức phòng chống tội phạm của toàn dân và toàn xã hội. Do đó cần phải có nhiều biện pháp tích cực để nâng cao hơn nữa nhận thức của người dân về tội phạm và phòng ngừa tội phạm, siết chặt hơn nữa công tác quản lý của Nhà nước, hoàn thiện hệ thống pháp luật để đảm bảo sự công bằng, nghiêm minh và trật tự xã hội

Tội phạm không chỉ gây thiệt hại về tài sản mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn xã hội, gây bức xúc lo lắng cho quần chúng nhân dân. Làm rõ những vấn đề lý luận chung về phòng ngừa tội phạm: khái niệm, ý nghĩa, mục đích của việc phòng ngừa; làm rõ các nguyên tắc, các chủ thể, các biện pháp phòng ngừa tội phạm, qua đó phân tích thực trạng và đề xuất các biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện phòng ngừa tội phạm trên địa bàn quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Ngọc Anh (2002), *Giáo trình luật Hình sự Việt Nam, dùng cho hệ đào tạo cao học, chuyên ngành Tội phạm học và phòng ngừa tội phạm học*, Học viện Chính sách nhân dân, Hà Nội.
2. Nguyễn Ngọc Anh (2011), *Bình luận khoa học Luật sửa đổi bổ sung một số điều của BLHS năm 1999 (Sửa đổi, bổ sung năm 2009)*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.
3. Nguyễn Ngọc Anh (2017), *Tài liệu tập huấn chuyên sâu BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017)*, Nxb Thanh niên, Hà Nội.
4. Ban Bí thư Trung ương - Bộ Chính trị (2011), *Chỉ thị số 09-CT/TW 01/12/2011 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc trong tình hình mới”*
5. Ban Chấp hành Trung ương - Bộ Chính trị (2002), *Nghị quyết số 08/NQ/TW, ngày 02/01/2002 về Một số nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp trong thời gian tới.*
6. Ban Chấp hành Trung ương - Bộ Chính trị (2013), *Quy định số 181-QĐTW ngày 30/3/2013 của Ban Chấp hành Trung ương về xử lý kỷ luật đảng viên vi phạm công tác phòng, chống tội phạm*
7. Ban Chỉ đạo 138 của Chính phủ (2013), *Kế hoạch số 271/KH - Ban chỉ đạo 138/CP ngày 20/11/2013 về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống tội phạm giai đoạn 2013 - 2016.*
8. Ban Chỉ đạo Chương trình Quốc gia phòng chống tội phạm, *Đề án II Xây dựng và hoàn thiện pháp luật về phòng, chống tội phạm; tăng cường tuyên truyền giáo dục pháp luật và trách nhiệm công dân về bảo vệ an ninh trật tự.*
9. Bộ Công an (1999), *Kế hoạch số 358/KH-BCA ngày 12/4/1999 thực hiện Nghị quyết 09/CP và Chương trình quốc gia phòng, chống tội phạm của Chính phủ.*

10. Bộ Công an (2000), *Từ điển bách khoa CAND Việt Nam*, Nxb CAND, Hà Nội.
11. Bộ Công an (2012), *Thông tư 23/2012/TT-BCA ngày 27/4/2012 của Bộ Công an về xây dựng khu dân cư xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường “An toàn về an ninh trật tự.*
12. Bộ Chính trị (2005), *Nghị quyết số 49/NQ-TW ngày 02/6/2005 về chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020.*
13. Bộ Chính trị (2008), *Chỉ thị số 21-CT/TW 26/3/2008 của Bộ Chính trị về “Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo phòng, chống, kiểm soát ma túy trong tình hình mới”*
14. Bộ Chính trị (2010), *Chỉ thị số 48/CT-TW ngày 22/10/2010 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới.*
15. Bộ Chính trị (2010), *Kết luận số 92-KL/TW ngày 12/3/2014 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị về “Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020”*
16. Công an thành phố Đà Nẵng (2016), *Hướng dẫn số 23/HD-CATP ngày 17/3/2016 của công an thành phố về “xây dựng hộ, nhóm hộ, tổ dân phố, tổ nhân dân tự quản về an ninh trật tự”.*
17. Chính phủ (1998), *Nghị quyết số 09/CP ngày 31/7/1998 về tăng cường công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới.*
18. Chính phủ (2005), *Nghị định số 102/NĐ-CP ngày 05/8/2005 của Chính phủ về thành lập quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.*
19. Chính phủ (2010), *Nghị định số 77/2010/NĐ-CP ngày 12 tháng 7 năm 2010 của Chính phủ về phối hợp giữa Bộ Công an và Bộ Quốc phòng trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội và nhiệm vụ quốc phòng*
20. Chính phủ (2016), *Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ; tổ chức làm việc với các Sở, ban ngành thành phố thực hiện Đề án “Đầu tư xây dựng Cụm Công nghiệp quận Cẩm Lệ”.*

21. Trần Phương Đạt, Trần Vĩnh (2005), *Hoạt động phòng ngừa tội phạm của lực lượng Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.
22. Nguyễn Minh Đoan, Lê Hồng Hạnh, Lê Minh Tâm (2010), *Giáo trình Lý luận và pháp luật*, Nxb CAND, Hà Nội.
23. Tô Lâm (2016), *Tư tưởng Hồ Chí Minh về Công an nhân dân*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
24. Nhà xuất bản Chính trị quốc gia (1998), *Hồ Chí Minh toàn tập*, Hà Nội.
25. Nhà xuất bản Chính trị quốc gia (1998), *Các-mác toàn tập*, Hà Nội.
26. Nhà xuất bản Từ điển Bách khoa Hà Nội (1999), *Từ điển luật học*, Hà Nội.
27. Tô Lan Phương (2016), *Phòng ngừa tình hình phạm trên địa bàn quận Quận 12*, Luận văn thạc sỹ luật học, Học viện Khoa học Xã hội
28. Đinh Tiến Quân (2013), “*Hoạt động phòng ngừa tội phạm về môi trường theo chức năng của lực lượng Cảnh sát phòng, chống tội phạm về môi trường trong tiến trình công nghiệp hoá - hiện đại hóa đất nước*”, luận án tiến sĩ Luật học, Học viện Cảnh sát nhân dân.
29. Đinh Văn Quế (2003), *Bình luận khoa học BLHS phần các tội phạm*, Tập II, Nxb thành phố Đà Nẵng, thành phố Đà Nẵng.
30. Quốc hội (1999), *BLHS nước CHXHCN Việt Nam*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
31. Quốc hội (2009), *BLHS nước CHXHCN Việt Nam năm 1989 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009)*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
32. Quốc hội (2003), *BLTTHS nước CHXHCN Việt Nam*, Hà Nội
33. Quốc hội (2013), *Hiến pháp nước Cộng hòa XHCN Việt Nam*, Hà Nội.
34. Quốc hội (2014), *Luật Công an nhân dân*, Hà Nội.
35. Quốc hội (2014), *Luật tổ chức Quốc hội năm 2014*, Hà Nội
36. Quốc hội (2015), *Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015*, Hà Nội,

37. Quốc hội (2015), *Luật tổ chức Tòa án nhân dân*, Hà Nội.
38. Quốc hội (2015), *Luật tổ chức Viện Kiểm sát nhân dân*, Hà Nội.
39. Quốc hội (2015), *BLHS năm 2015*, Hà Nội.
40. Quốc hội (2015), *BLTTHS năm 2015*, Hà Nội.
41. Lý Văn Quyền (2014), *Phòng ngừa tội phạm do nữ giới thực hiện ở Việt Nam*, Luận án tiến sĩ Luật học, trường Đại học Luật Hà Nội.
42. Phạm Văn Tinh (2007), *Khái niệm tội phạm và tình hình tội phạm dưới góc độ tội phạm học*, Tạp chí Nhà nước và Pháp luật, (số 6), Tr 73 - 79.
43. Phạm Văn Tinh (2007), *Một số vấn đề lý luận về tình hình tội phạm ở Việt Nam*, Nxb Tư Pháp, Hà Nội.
44. Phạm Văn Tinh, Nguyễn Văn Cảnh (2013), *Một số vấn đề về tội phạm học Việt Nam*, Nxb CAND, Hà Nội.
45. Phạm Văn Tinh (2009), *Tội phạm và phòng ngừa tội phạm*, Tạp chí Nhà nước và Pháp luật, (số 4), Tr 57- 64.
46. Phạm Văn Tinh (2007), *Vấn đề định nghĩa khái niệm tội phạm học và nhu cầu nâng cao trình độ lý luận tội phạm học ở nước ta*, Tạp chí Nhà nước và pháp luật, (số 12), Tr 87.
47. Trường Đại học Cảnh sát nhân dân (2013), *Một số vấn đề tội phạm học*, Hà Nội.
48. Trường Đại học Luật Hà Nội (2000), *Giáo trình Luật hình sự Việt Nam*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.
49. Trường Đại học Luật Hà Nội (2009), *Giáo trình Tội phạm học*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.
50. Trường Đại học luật thành phố Đà Nẵng (2015), *Giáo trình Tội phạm học*, Nxb Tư pháp, Hà Nội.
51. Đào Trí Úc, Võ Khánh Vinh, Trần Văn Độ, Trần Đình Nhã, Nguyễn Ngọc Hòa, Đặng Quang Phương, Ngô Ngọc Thủy, Phạm Văn Tinh (1994), *Tội phạm học, Luật hình sự và Luật tố tụng hình sự*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

52. UBND quận Cẩm Lệ (2016), *Kế hoạch số 178/KH-UBND-CA ngày 12/5/2016 về triển khai chương trình “Vì quận Cẩm Lệ bình yên”*
53. UBND quận Cẩm Lệ (2016), *Quyết định số 125/QĐ-UBND ngày 12/5/2016 về ban hành Quy chế khen thưởng thực hiện chương trình “Vì quận Cẩm Lệ bình yên”*
54. UBND quận Cẩm Lệ (2017), *Quyết định số 956/QĐ-UBND ngày 27/3/2017 phê duyệt Đề án “Phát triển văn hóa quận Cẩm Lệ giai đoạn 2016-2020”;*
55. UBND quận Cẩm Lệ (2017), *Kế hoạch số 309/KHUBND ngày 29/3/2017 thực hiện Đề án “Phát triển văn hóa quận Cẩm Lệ giai đoạn 2016 - 2020”*
56. UBND quận Cẩm Lệ (2017), *Kế hoạch số 1056/KH-UBND ngày 28/7/2017 của UBND quận về ra quân diệt lăng quăng/bọ gậy phòng chống bệnh sốt xuất huyết và Zika trên địa bàn quận.*
57. UBND quận Cẩm Lệ (2017), *Kế hoạch số 124/KH-UBND ngày 18/02/2017 của UBND quận về thực hiện Chương trình giảm nghèo năm 2017.*
58. UBND quận Cẩm Lệ (2018), *Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội quận Cẩm Lệ năm 2017.*
59. Viện nghiên cứu Nhà nước và pháp luật (2005), *Tội phạm học Việt Nam - Một số vấn đề lý luận và thực tiễn*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.
60. Trịnh Tiến Việt (2008), *Khái niệm phòng ngừa tội phạm dưới góc độ tội phạm học*, Tạp chí khoa học Đại học Quốc gia Hà Nội, (số 24), Tr135.
61. Võ Khánh Vinh (2008), *Giáo trình tội phạm học*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
62. Võ Khánh Vinh, Phạm Hồng Hải, Đào Trí Úc, Nguyễn Mạnh Kháng, Phạm Văn Tinh (2000), *Tội phạm học Việt Nam - Một số vấn đề lý luận và thực tiễn*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.
63. Nguyễn Xuân Yêm (2001), *Tội phạm học hiện đại và phòng ngừa tội phạm*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.

64. Nguyễn Xuân Yêm (2005), *Phòng chống tội phạm ở Việt Nam trong thời kỳ đổi mới*, Nxb Công an nhân dân.
65. Nguyễn Xuân Yêm và Nguyễn Chí Thành (2015), *Chương trình mục tiêu “Ba giảm” và công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông của thành phố Đà Nẵng*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.